



Quét để biết thêm
thông tin

Hướng dẫn vận hành Tủ đựng đa năng

UHC600



VI



Table of Contents

Chương 1 Tổng quát	7
An toàn	7
Hướng dẫn ký hiệu	7
Mục đích sử dụng	10
Chương 2 Cài đặt	13
Thông số kỹ thuật	13
Kích thước	13
Điện	13
Dây và Phích cắm	13
Yêu cầu làm sạch khu vực	14
Yêu cầu	14
Điện	14
Chọn một Vị trí	15
Mở kiện	16
Tháo dỡ khỏi thùng carton	17
Lắp đặt phần cứng	17
Thiết lập phần cứng	17
Móng máy	18
Góc khuỷu dây điện	18
Danh sách kiểm tra lắp đặt	18
Chương 3 Hoạt động	22
Thực hiện khởi động lần đầu	22
Định cấu hình Cài đặt	22
Các bộ phận	24
Mặt trước	25
Mặt sau	26
Điều khiển vận hành	27
Tính năng màn hình cảm ứng	28

Biểu tượng màn hình cảm ứng	28
Cài đặt hàng ngày	33
Sử dụng tủ đựng đa năng	34
Bộ hẹn giờ	35
Ngăn	35
Bắt đầu và Hủy bộ hẹn giờ	36
Hẹn giờ nấu thêm và Hẹn giờ đã hết hạn	37
Chọn Menu Ngôn ngữ	38
Bật Đề xuất các tùy chọn chế độ tiết kiệm	39
Quản lý hàng	40
Vuốt các mục menu	41
Thay đổi Phân công Phần việc trong ngày	41
Bật Chế độ Tiết kiệm	42
Tắt nguồn các kệ không sử dụng	43
Chỉnh sửa Cài đặt	43
Thêm hoặc sửa đổi một mục menu sản phẩm	44
Xóa một mục menu sản phẩm	47
Chỉnh sửa Menu nhóm	48
Xóa, thêm hoặc sửa đổi một mục Menu nhóm	48
Chỉnh sửa Phân công Phần việc trong ngày	49
Xóa, thêm hoặc sửa đổi Day Part Assignment (Phân công Phần việc trong ngày)	50
Chọn các Tùy chọn	51
Thay đổi cỡ chữ	53
Thay đổi độ sáng	53
Thay đổi Mức âm thanh	54
Thay đổi cảnh báo âm thanh	55
Thay đổi đơn vị nhiệt độ	57
Chọn Suggest Screen Clean Mode (Đề xuất Chế độ Vệ sinh Màn hình)	57
Thay đổi Lịch	58

Chọn Ngày	59
Chọn Thời gian	59
Chọn Định dạng Thời gian	60
Chọn Múi giờ	61
Chọn Quy ước giờ mùa hè (DST)	61
Chọn Ngôn ngữ	62
Bật Day Parts (Phần việc trong ngày)	63
Chọn tùy chọn Chế độ Tiết kiệm	64
Nhiệt độ kệ	65
Đề xuất Chế độ Tiết kiệm	65
Thay đổi Mật khẩu người quản lý	65
Chương 4 Sự bảo trì	69
Sử dụng Clean Screen Lock (Khóa vệ sinh màn hình) ..	69
Vệ sinh hàng ngày	70
Truy cập chế độ vệ sinh	70
Vệ sinh giá đỡ, khay và kệ	72
Vệ sinh bên ngoài tủ giữ ấm	74
Chương 5 Xử lý sự cố	76
Mã lỗi	76
Kiểm tra nhiệt độ các hàng của kệ	78

Chương 1 Tổng quát

An toàn

Sản phẩm Henny Penny được tích hợp nhiều tính năng an toàn. Tuy nhiên, cách duy nhất để đảm bảo vận hành an toàn là hiểu đầy đủ các quy trình lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng thích hợp. Những hướng dẫn này đã được chuẩn bị để hỗ trợ bạn tìm hiểu các thủ tục thích hợp. Khi thông tin có tầm quan trọng đặc biệt hoặc liên quan đến an toàn, các từ NGUY HIỂM, CẢNH BÁO, THẬN TRỌNG hoặc THÔNG BÁO sẽ được sử dụng. Cách sử dụng của những từ này được mô tả như sau:



SỰ NGUY HIỂM

NGUY HIỂM! cho biết tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, sẽ dẫn đến tử vong hoặc thương tích nặng.



CẢNH BÁO

CẢNH BÁO! cho biết tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nặng.



THẬN TRỌNG


THẬN TRỌNG! cho biết tình huống nguy hiểm, nếu không tránh được, có thể dẫn đến thương tích vừa phải hoặc nhẹ.

THÔNG BÁO

THÔNG BÁO được sử dụng cho thông tin được coi là quan trọng liên quan đến thiệt hại tài sản.

Hướng dẫn ký hiệu

Các ký hiệu dưới đây có thể được sử dụng trên thiết bị hoặc có trong tài liệu trực tuyến hoặc tài liệu in ấn.

Symbol	Reference No.	Symbol Title	Description
	ISO 7000-0434A	Thận trọng	Chỉ ra rằng cần thận trọng khi vận hành thiết bị hoặc điều khiển gần nơi đặt ký hiệu hoặc tình huống hiện tại cần nhận thức của người vận hành hoặc hành động của người vận hành để tránh những hậu quả không mong muốn.

Symbol	Reference No.	Symbol Title	Description
	Ký hiệu Shock Hazard (Nguy hiểm điện giật)	Hãy thận trọng, nguy cơ bị điện giật	Xác định thiết bị, ví dụ như nguồn điện, có nguy cơ gây điện giật.
	ISO 7000-0535	Chú ý bề mặt nóng	Cho biết rằng vật dụng được đánh dấu có thể nóng và không nên chạm vào khi chưa chuẩn bị cẩn thận.
	ANSI	Bề mặt nóng	Cho biết rằng vật dụng được đánh dấu có thể nóng và không nên chạm vào khi chưa chuẩn bị cẩn thận.
	ISO 7000-0790	Đọc sổ tay vận hành	Cho biết người vận hành cần đọc sổ tay vận hành hoặc thẻ dành cho người vận hành trước khi vận hành máy.
	ISO 7000-1641	Sổ tay vận hành; quy trình vận hành	Xác định vị trí lưu trữ sổ tay vận hành hoặc xác định thông tin liên quan đến hướng dẫn vận hành. Chỉ ra rằng người vận hành nên xem hướng dẫn vận hành khi vận hành thiết bị hoặc điều khiển gần nơi đặt ký hiệu.
	ISO 7010-P003	Cấm ngọn lửa hở; Cấm lửa, nguồn đánh lửa hở và cấm hút thuốc	Cấm hút thuốc và tất cả các hình thức có ngọn lửa hở
	ANSI	Vật nặng	Cho biết vật nặng và cần hỗ trợ cơ học hoặc cần nhiều người để nâng.

Symbol	Reference No.	Symbol Title	Description
	ISO 7010-W021	Vật liệu dễ cháy	Cảnh báo vật liệu dễ cháy.
	Không áp dụng	Nước nóng	Cảnh báo nước nóng.
	Không áp dụng	Không làm nóng đầu dò nhiệt độ	Không áp dụng nhiệt trực tiếp vào đầu dò nhiệt độ.
	Không áp dụng	Tiếp địa	Cảnh báo điện giật nếu thiết bị không được nối đất đúng cách.
	Chỉ thị của Liên minh Châu Âu	CE	Sản phẩm tuân thủ các yêu cầu của các chỉ thị hiện hành của Liên minh Châu Âu.
	Chứng nhận CSA	CSA	Sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn chứng nhận CSA tại Hoa Kỳ và Canada.
	Chỉ thị WEEE	Tuân thủ RoHS	Kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2005, chỉ thị Thiết bị điện và điện tử thải loại có hiệu lực đối với Liên minh Châu Âu. Sản phẩm của chúng tôi đã được đánh giá theo chỉ thị WEEE. Chúng tôi cũng đã xem xét các sản phẩm của mình để xác định xem chúng có tuân thủ Chỉ thị về Hạn chế các chất nguy hiểm (RoHS) hay không và đã thiết kế lại các sản phẩm của chúng tôi

Symbol	Reference No.	Symbol Title	Description
			<p>khi cần thiết để tuân thủ. Để tiếp tục tuân thủ các chỉ thị này, không được thải bỏ thiết bị này như rác thải đô thị chưa được phân loại. Để thải bỏ đúng cách, vui lòng liên hệ với nhà phân phối gần nhất Henny Penny của bạn.</p>

Mục đích sử dụng

Tủ giữ ẩm thực phẩm dùng để bảo quản chất lượng thực phẩm và tiêu chuẩn an toàn sức khỏe trong quá trình sản xuất thương mại các sản phẩm thực phẩm.



CẢNH BÁO

Để tránh làm hư hỏng tài sản hoặc thương tích, hãy đọc Hướng dẫn vận hành trước khi lắp đặt, vận hành hoặc bảo dưỡng thiết bị này. Hãy giữ sổ tay vận hành này ở nơi thuận tiện để tham khảo sau này.



CẢNH BÁO

Để tránh bị điện giật hoặc hư hỏng tài sản, hãy ngắt điện trước khi lắp đặt hoặc bảo dưỡng thiết bị. Một kỹ thuật viên có trình độ phải thực hiện các thủ tục bảo dưỡng.



CẢNH BÁO

Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa, lau chùi hoặc thực hiện công việc bảo dưỡng thiết bị.

**THẬN TRỌNG**

Để tránh thương tích cá nhân, hãy giữ sàn nhà xung quanh nơi để thiết bị sạch sẽ và khô ráo.

**THẬN TRỌNG**

Để ngăn ngừa hỏng hóc thiết bị, ô nhiễm thực phẩm hoặc thương tích cá nhân, không bao giờ được làm sạch thiết bị này bằng tia nước áp suất cao hoặc dụng cụ làm sạch bằng hơi nước.

THÔNG BÁO -

Thiết bị này không dành cho sản xuất hàng loạt liên tục như trong nhà máy. Trong quá trình sử dụng, áp suất âm phát ra theo trọng số A trong không khí là dưới 70 db(A). Thiết bị này được thiết kế để sử dụng thương mại trong nhà bếp của nhà hàng, tiệm bánh, bệnh viện, v.v.

THÔNG BÁO -

Khuyến nghị sử dụng thiết bị bảo vệ định mức 30 mA như bộ ngắt mạch dư (RCCB) hoặc bộ ngắt mạch nối đất (GFCI) trên mạch. Dây nguồn phải là loại cáp mềm có vỏ bọc, chịu dầu, không nhẹ hơn dây polychloroprene thông thường hoặc dây có vỏ bọc bằng chất đàn hồi tổng hợp tương đương khác.

THÔNG BÁO -

Nếu dự kiến sẽ tháo phích cắm thì phải chỉ rõ rằng việc tháo phích cắm phải được thực hiện sao cho người vận hành có thể kiểm tra từ bất kỳ điểm nào mà mình có quyền truy cập xem phích cắm vẫn còn được tháo ra hay không.

THÔNG BÁO -

Việc bảo trì theo khuyến nghị phải được thực hiện để đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn và liên tục. Xem Henny Penny hướng dẫn vận hành.

THÔNG BÁO -

Không nên vận hành thiết bị bằng bộ hẹn giờ bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa.

Đây là những hướng dẫn được kiểm soát Henny Penny phiên bản gốc cho Tủ đựng đa năng Mẫu máy

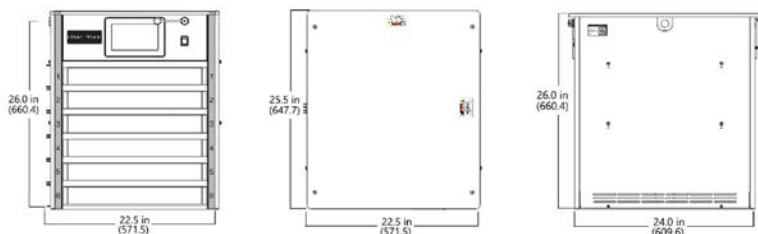
UHC 600

-

Chương 2 Cài đặt

Thông số kỹ thuật

Kích thước



Không tính thùng gỗ bảo vệ

Chiều cao	Chiều rộng thiết bị	Bù chiều rộng	Độ sâu nắp	Độ sâu thiết bị
26 inch (660,4 mm)	22 inch (559 mm)	22,5 inch (571,5 mm)	25,5 inch (851 mm)	24 inch (603,9 mm)

Tính cả thùng gỗ bảo vệ

Chiều cao	Chiều rộng	Độ sâu	Trọng lượng vận chuyển
34,07 inch (965 mm)	26,98 inch (685 mm)	28,96 inch (736 mm)	225 lb (102 kg)

Điện

Model	Volts	Amps	Phase	Hertz	Watts	Dây
UHC600	200-240 VAC	13,3-13,8	1	50 / 60	2740-3192	2+G

Dây và Phích cắm

Các thiết bị được cung cấp sẵn một trong hai phích cắm ổ cắm điện có sẵn (có thể hoạt động). Có thể chọn một trong hai lựa chọn trong quá trình đặt hàng.

Một pha - Phong cách mới	Bước xoắn Khóa liên động - Phong cách cũ hơn
Ghim và khớp nối có dây 6'	Khóa xoắn có dây 6'

Yêu cầu làm sạch khu vực

Các bên	Phía sau	Trên đỉnh
1,5 inch (38 mm)	1,5 inch (38 mm)	1,5 inch (38 mm)

Yêu cầu

Điện



CẢNH BÁO



Nguy cơ điện giật

- Thiết bị này phải được nối đất (tiếp đất) đầy đủ và an toàn nếu không có thể xảy ra điện giật. Tham khảo các luật về điện của địa phương để biết quy trình nối đất (tiếp đất) chính xác hoặc nếu không có luật của địa phương, hãy tham khảo Luật Điện Quốc gia, ANSI/NFPA Số 70- (ấn bản hiện tại). Ở Canada, tất cả các kết nối điện phải được thực hiện theo CSA C22.1, Luật Điện của Canada Phần 1 và/hoặc các luật địa phương.
- Để tránh bị điện giật, thiết bị này phải được trang bị cầu dao bên ngoài để ngắt kết nối tất cả các dây dẫn không nối đất (không tiếp đất). Công tắc nguồn chính trên thiết bị này không ngắt kết nối tất cả các dây dẫn.
- Dây nguồn có thể đã được gắn vào thiết bị, được đặt mua dưới dạng

phụ kiện hoặc được cung cấp khi lắp đặt. Kiểm tra bảng dữ liệu để xác định nguồn điện chính xác.



CẢNH BÁO

(CHỈ DÀNH CHO THIẾT BỊ CÓ DẤU TIÊU CHUẨN CE!)

Để ngăn ngừa nguy cơ điện giật, thiết bị này phải được liên kết với các thiết bị khác hoặc các bề mặt kim loại có thể chạm vào ở gần thiết bị này bằng dây nối đẳng thế. Thiết bị này được trang bị một vấu đẳng thế cho mục đích này. Vấu đẳng thế được đánh dấu bằng ký hiệu sau đây.



Ký hiệu tiếp đất đẳng thế =

LƯU Ý: Vấu nối đất nằm ở phía trên, bên phải, phía sau tủ.



Chọn một Vị trí

Tuân thủ những điều sau đây khi chọn vị trí:

- Chọn bề mặt bằng phẳng, sạch sẽ và không ẩm ướt để lắp đặt thiết bị. Thiết bị này yêu cầu bề mặt phẳng có kích thước vừa đủ để tránh va đập vô tình từ cá nhân hoặc thiết bị như giá đỡ.
- Chiều rộng và chiều cao bổ sung được tạo ra bởi các giá dây phụ kiện, được đặt ở bên ngoài thiết bị, để chứa các vật dụng như cốc, đồ gia vị, khăn ăn, v.v., cũng phải được xem xét.
- Thiết bị phải được đặt ở hướng phù hợp và không có các thiết bị khác cũng như sự lộn xộn có thể khiến các khay không thể tự do đặt vào và lấy ra khỏi kệ, nằm ở một trong hai bên.
- Thiết bị có phạm vi nhiệt độ cụ thể được lập trình vào từng khe để chứa các sản phẩm cụ thể. Các nguồn nhiệt và lạnh bên ngoài như máy thổi, quạt, nguồn nhiệt hoặc vật dụng lộn xộn có thể làm thay đổi nhiệt độ môi trường

xung quanh các kệ ở hai bên của thiết bị phải được xem xét và loại bỏ.

- Các lỗ thông hơi (quạt) làm mát ở hai bên không được bị chặn hoặc hạn chế.

Mở kiện

Henny Penny UHC 600 đã được thử nghiệm, kiểm tra và đóng gói một cách chuyên nghiệp để đảm bảo đến nơi trong tình trạng tốt nhất có thể.

THÔNG BÁO - Bất kỳ hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển cũng phải được ghi nhận trước sự chứng kiến của đại lý giao hàng và ký tên trước khi họ khởi hành.

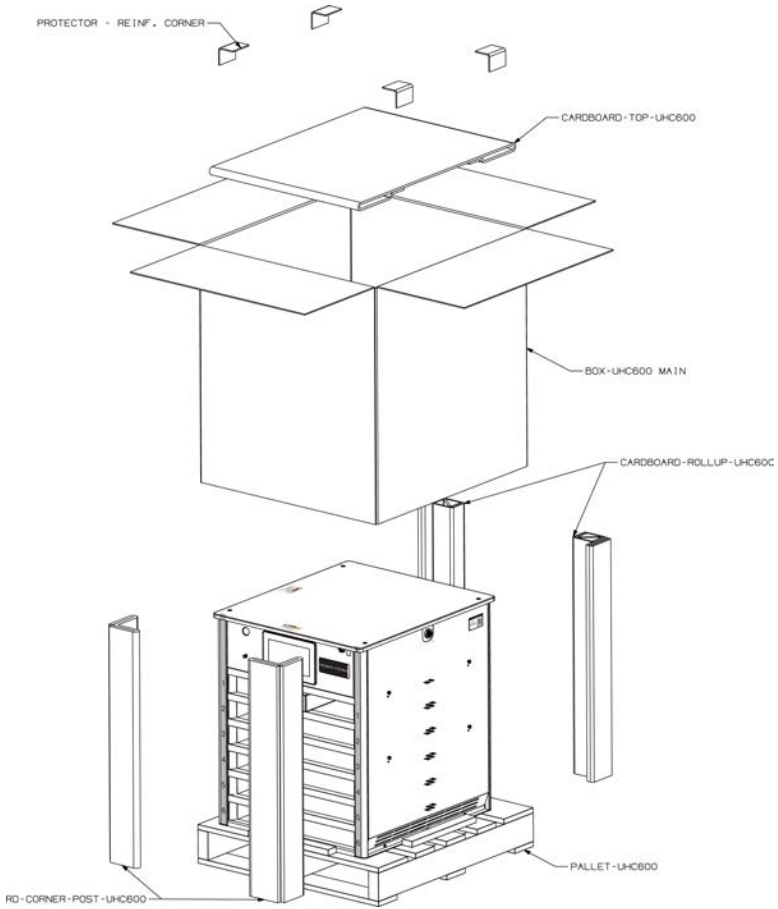


CẢNH BÁO

Vật nặng

Hãy cẩn thận khi di chuyển thiết bị để tránh thương tích cá nhân. Các thiết bị nặng khoảng 225 lb (102 kg).

Tháo dỡ khỏi thùng carton



1. Cẩn thận cắt dây đai buộc.
2. Nhấc vỏ các-tông và hộp ra khỏi thiết bị.
3. Nhấc thiết bị ra khỏi đệm các-tông và pallet.
4. Bóc tất cả các lớp bảo vệ từ bên ngoài tủ.

Lắp đặt phần cứng

Thiết lập phần cứng

THÔNG BÁO

Các thiết bị được bảo quản dưới mức đóng băng 32 F ° (0 C °)

phải ở trong môi trường nhiệt độ phòng trong 24 giờ. trước khi lắp đặt để tránh làm hỏng đầu dò nhiệt độ và các mạch khác. Nếu không, bảo hành có thể bị vô hiệu.

Phải thực hiện các bước sau đây để lắp đặt thiết bị này đúng cách. Ổ cắm điện có thể ở phía trên hoặc phía dưới vị trí lắp đặt.

Móng máy

Giữ lại các móng máy ở dưới cùng của các thiết bị hiện có để tái sử dụng. Nếu bị thiếu, hỏng hóc hoặc cần cho vị trí mới, bộ móng máy mới sẽ được đặt hàng từ Nhà cung cấp thiết bị nhà bếp.

Góc khuỷu dây điện

Ổ cắm điện có thể ở phía trên hoặc phía dưới, bên trái hoặc bên phải vị trí lắp đặt thiết bị. Để giảm căng, dây có kết nối khuỷu tay 90 độ có thể điều chỉnh được với bảng điều khiển bên cạnh. Nếu cần, bộ giảm căng này có thể được chuyển sang phía đối diện của thiết bị. Nếu cần, hãy làm như sau:

1. Ngắt toàn bộ nguồn điện khỏi thiết bị.
2. Tháo tấm kim loại phía trên của thiết bị để có thể tiếp cận đai ốc khóa khuỷu dây nguồn.
3. Nới lỏng đai ốc khóa khuỷu dây nguồn.
4. Tùy thuộc vào vị trí ổ cắm điện, hãy di chuyển khuỷu của dây nguồn sao cho hướng về phía ổ cắm để giảm căng. Phần khuỷu này có thể được di chuyển sang phía đối diện của tủ nếu cần, để điều chỉnh vị trí của dây nguồn tốt hơn bằng cách nới lỏng đai ốc khóa để tháo cụm khuỷu, sau đó định tuyến lại cáp nguồn gần bảng mạch ngõ vào/ra ở phía trên của thiết bị.
5. Siết chặt đai ốc khóa khuỷu dây nguồn.
6. Lắp tấm kim loại phía trên của thiết bị.

Danh sách kiểm tra lắp đặt

Phần cứng

Sử dụng danh sách kiểm tra dưới đây để đảm bảo quá trình lắp đặt hoàn tất.

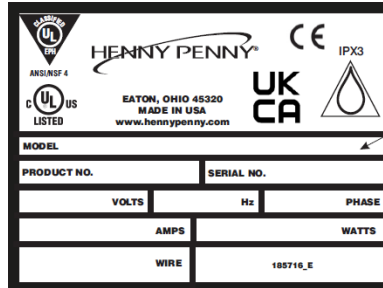
Bước	Hành động
1	Nếu cần, hãy loại bỏ (các) thiết bị UHC cũ hiện có, sau đó dọn sạch không gian quầy.

Bước	Hành động
	QUAN TRỌNG: Giữ lại mọi phần cứng đi kèm đã được gỡ bỏ để sử dụng lại.
2	Đặt (các) thiết bị UHC mới trên một bề mặt phẳng chắc chắn, không có bề mặt lộn xộn, mảnh vụn, bụi và hơi ẩm.
3	Gắn giá đỡ và phần cứng cũ hoặc mới (nếu được cung cấp) nếu cần để đảm bảo thiết bị không bị di chuyển. Xem Móng máy ở trên. LƯU Ý: Bộ móng máy mới được đặt hàng và có sẵn thông qua Nhà cung cấp thiết bị nhà bếp của bạn.
4	Nếu cần, hãy điều chỉnh Góc khuỷu dây điện. Xem Góc khuỷu dây điện ở trên.
5	Cắm thiết bị vào ổ cắm điện.
6	Bật nguồn thiết bị. Menu Home (Trang chủ) (biểu tượng ngôi nhà) hiển thị sau khoảng 15 giây.
7	<p>Nhấn vào menu GO (Đi tới). Menu hẹn giờ màu vàng và cam hiển thị.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Màu cam cho biết mức độ nóng lên của kệ. • Màu vàng cho biết thời gian còn lại để làm nóng kệ. • Đợi mỗi kệ nóng hoàn toàn. Kệ (ngăn) chuyển sang màu xám khi được làm nóng hoàn toàn. Mỗi kệ có thể được sử dụng khi nóng lên. Có thể mất tới 35 phút để làm nóng hoàn toàn tất cả các kệ. <p>LƯU Ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Màu của menu được đặt theo mặc định của hãng nhưng có thể tùy chỉnh. Các hướng dẫn này được viết cho các màu mặc định của hãng. • Nếu thiết bị được bảo quản ở nhiệt độ dưới mức làm đông, kệ có thể mất nhiều thời gian hơn để nóng lên. Nếu mất hơn 50 phút để thiết bị đạt đến nhiệt độ hoạt động, lỗi sẽ hiển thị.
8	Theo yêu cầu, đặt phụ kiện giỏ dây bên trên lên trên cùng của thiết bị, sau đó gắn các phụ kiện giỏ dây bên ngoài vào giá đỡ gắn bên hông. Xem hướng dẫn của nhà cung cấp phụ kiện. LƯU Ý: Những miếng gắn này có thể được tái sử dụng từ thiết bị hiện có hoặc có thể được mua thông qua Nhà cung cấp thiết bị nhà bếp (KES) của bạn. Những phụ kiện này có sẵn thông qua Henny Penny.


Bước	Hành động
9	Mở kiện hàng và sử dụng bộ dụng cụ vệ sinh ECOLab để thực hiện vệ sinh lần đầu trước khi sử dụng.
10	Mở kiện, vệ sinh và lắp khay, giá đỡ vào kệ (ngăn) theo yêu cầu. LƯU Ý: Khay và giá đỡ được đặt hàng riêng thông qua Nhà cung cấp thiết bị nhà bếp của bạn.

Chương 3 Hoạt động

Thực hiện khởi động lần đầu



1. Lưu ý số sê-ri trên nhãn dữ liệu ở mặt trên của thiết bị cho mỗi thiết bị.

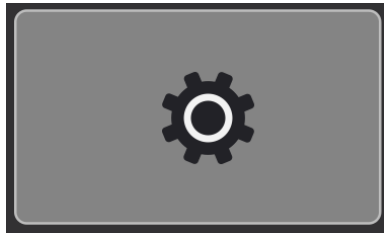
Liên kết	Mã QR
Đăng kí bảo hành	

2. Nhấp vào Liên kết hoặc quét Mã QR để truy cập trang Đăng ký bảo hành và hoàn tất đăng ký.





Định cấu hình Cài đặt



Điều hướng: Home (Trang chủ) > Settings (Cài đặt). Xem [Điều khiển vận hành](#).

Các thay đổi yêu cầu mã PIN (Mật khẩu) của người quản lý, theo mặc định là 1122. Sử dụng biểu tượng Khóa để mở khóa cài đặt trước khi thay đổi và sau đó khóa sau khi (các) thay đổi hoàn tất. Một số cài đặt yêu cầu vuốt xuống và một số cài đặt yêu cầu vuốt sang trái. Từ màn hình Home (Trang chủ), nhấn (biểu tượng) menu Cabinet Settings (Cài đặt tủ).



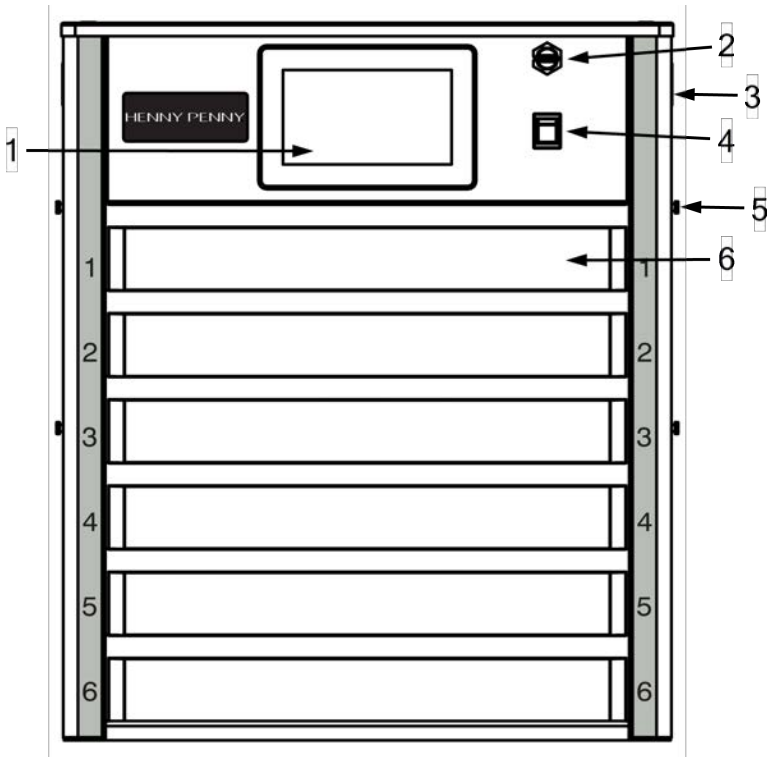
Để đảm bảo UHC được thiết lập cho lần sử dụng đầu tiên, hãy thực hiện các bước sau.

Bước	Hành động	Điều hướng	Tài nguyên
1	Chọn ngày, giờ, định dạng giờ (24/12), múi giờ, quy ước giờ mùa hè	Home (Trang chủ) > Cabinet Setting (Cài đặt tủ) > Calendar (Lịch) (vuốt sang trái một lần)	 Thay đổi Lịch
2	Chọn ngôn ngữ có thể được chuyển đổi từ màn hình thời gian vận hành (Home > Go)	Home (Trang chủ) > Cabinet Setting (Cài đặt tủ) > Languages (Ngôn ngữ) (vuốt sang trái hai lần)	 Chọn Ngôn ngữ
3	Chọn đơn vị nhiệt độ Fahrenheit hoặc Celsius	Home (Trang chủ) > Cabinet Setting (Cài đặt tủ) > Fahrenheit or Celsius (Fahrenheit hoặc Celsius) (vuốt xuống)	 Thay đổi đơn vị nhiệt độ
4	Chọn mức âm thanh	Home (Trang chủ) > Cabinet Setting (Cài đặt tủ) > Sound Level (Mức âm thanh) (vuốt xuống)	 Thay đổi Mức âm thanh

Bước	Hành động	Điều hướng	Tài nguyên
5	Thêm hoặc Sửa đổi một Mục Menu Sản phẩm	Home (Trang chủ) > Recipe Book (Sách công thức) > Product (Sản phẩm)	 Thêm hoặc sửa đổi một mục menu sản phẩm
6	Sửa Phân công Phần việc trong ngày	Home (Trang chủ) > Recipe Book (Sách công thức) > Day Part (Phần việc trong ngày)	 Sửa Phân công Phần việc trong ngày

Các bộ phận

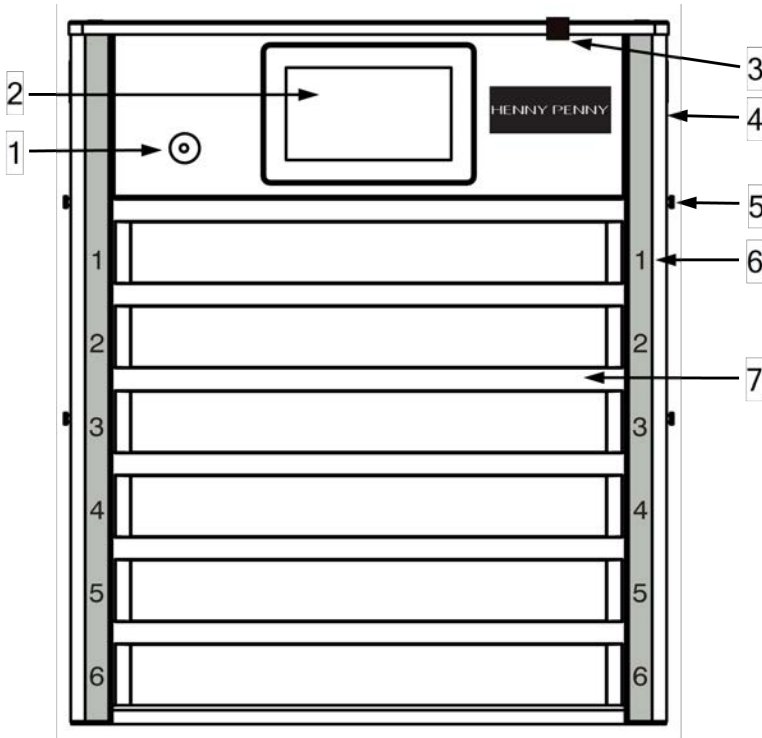
Mặt trước



Item No.	Name	Description
1	Bảng điều khiển	Điều khiển màn hình cảm ứng được sử dụng để vận hành tủ, cài đặt các thông số và menu. Xem Điều khiển vận hành .
2	Cổng USB	Được sử dụng để tải lên các menu và cài đặt cũng như tải dữ liệu xuống ổ USB.
3	Mã QR	Quét bằng điện thoại thông minh để truy cập các video đào tạo và nội dung hữu ích khác.
4	Công tắc	Được sử dụng để bật và tắt thiết bị một cách an toàn nhằm làm

Item No.	Name	Description
	nguồn	nóng kệ đến nhiệt độ hoạt động.
5	Miếng gắn	<p>Dùng để gắn các phụ kiện vào bên ngoài tủ như cốc, khăn ăn, đồ nhựa, đồ gia vị, v.v.</p> <p>LƯU Ý: Những miếng gắn này có thể được tái sử dụng từ thiết bị hiện có hoặc có thể được mua thông qua Nhà cung cấp thiết bị nhà bếp (KES) của bạn. Henny Penny không cung cấp sẵn những miếng gắn này.</p>
6	Kệ làm nóng đồ ăn (khe)	Mỗi khe đều có bộ gia nhiệt trên và dưới, được điều chỉnh bằng nhiệt độ cài đặt cho mục menu được chỉ định cho hàng đó.

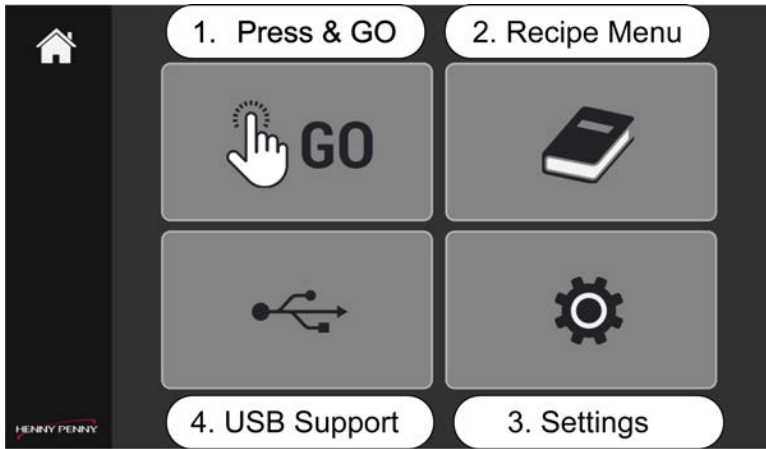
Mặt sau



Item No.	Name	Description
1	Cầu dao khởi động lại	Trong những điều kiện không mong muốn, cầu dao khởi động lại sẽ bật ra. Nhấn để khởi động lại. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật nếu cần.
2	Bảng điều khiển	Điều khiển màn hình cảm ứng được sử dụng để vận hành tủ, cài đặt các thông số và menu. Xem Điều khiển vận hành .
3	Vấu nối đất đẳng thế	Được sử dụng để liên kết các thiết bị liền kề với mặt đất. Bắt buộc ở các quốc gia yêu cầu tuân thủ Tiêu chuẩn Châu Âu.
4	Mã QR	Quét bằng điện thoại thông minh để truy cập các video đào tạo và nội dung hữu ích khác.
5	Miếng gắn	Dùng để gắn các phụ kiện vào bên ngoài tủ như cốc, khăn ăn, đồ nhựa, đồ gia vị, v.v. LƯU Ý: Những miếng gắn này có thể được tái sử dụng từ thiết bị hiện có hoặc có thể được mua thông qua Nhà cung cấp thiết bị nhà bếp (KES) của bạn. Henny Penny không cung cấp sẵn những miếng gắn này.
6	Số hàng	Cho biết số hàng bên ngoài của kệ. Hiển thị trong Quản lý hàng, trong phần mềm bảng điều khiển.
7	Kệ làm nóng đồ ăn (khe)	Mỗi khe đều có bộ gia nhiệt trên và dưới, được điều chỉnh bằng nhiệt độ cài đặt cho mục menu được chỉ định cho hàng đó.

Điều khiển vận hành

Tính năng màn hình cảm ứng









Nhấn vào một menu từ màn hình Home để truy cập các tùy chọn sau.

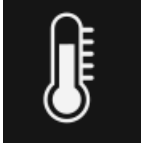



1. Press & GO (menu Đi tới) sẽ hiển thị bộ hẹn giờ được sử dụng trong vận hành thiết bị hàng ngày.
2. Menu Recipe (Công thức) hiển thị cài đặt Product (Sản phẩm), Group (Nhóm) và Day Part (Phần việc trong ngày).
3. Menu Settings (Cài đặt) hiển thị các Cài đặt được sử dụng để vào giao diện tùy chỉnh.
4. Menu USB Support (Hỗ trợ USB) chỉ hiển thị trên bảng điều khiển phía trước nơi đặt cổng USB và được sử dụng để tải lên và tải xuống dữ liệu.





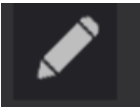
Biểu tượng màn hình cảm ứng


Dưới đây là giải thích về các ký hiệu mà bạn sẽ gặp phải khi điều hướng các điều khiển này.

Vị trí màn hình cảm ứng	Biểu tượng	Name	Description
1.		Home (Trang chủ)	<p>Biểu tượng Home (Trang chủ) nằm trên cả màn hình Home và màn hình Operations (Vận hành) (Home > Go). Hiện thị khi thiết bị được bật nguồn. Home (Trang chủ) là màn hình mặc định.</p>
1.		Row Management (Quản lý hàng)	<p>Biểu tượng Quản lý hàng hiển thị trên màn hình Vận hành (Home > Go) và màn hình Row Management (Quản lý hàng) (Home > Go > Row Management). Sử dụng Row Management (Quản lý hàng) để:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bật kệ (hoạt động) hoặc tắt kệ (không hoạt động). LƯU Ý: kệ phải ấm để cài đặt nhiệt độ. • Bật Eco mode (chế độ Tiết kiệm). LƯU Ý: kệ phải ấm để cài đặt nhiệt độ. • Thay đổi cài đặt Day Part (Phần việc trong ngày) của kệ (tức là, Day Part của từng kệ được thay đổi bằng cách đẩy kệ sang trái hoặc phải).

Vị trí màn hình cảm ứng	Biểu tượng	Name	Description
1.		Change Over (Thay đổi)	Biểu tượng Change Over (Thay đổi) hiển thị trên màn hình Quản lý hàng (Home > Go > Row Management). Việc chọn biểu tượng này sẽ hiển thị màn hình bật lên của Day Parts (Phần việc trong ngày). Được sử dụng để thay đổi tất cả các bộ hẹn giờ và kệ sang một menu khác (hàng loạt).
1.		Mũi tên Quay lại	Biểu tượng Mũi tên Quay lại hiển thị trên màn hình Quản lý hàng (Home > Go > Row Management), Vệ sinh màn hình (Home > Go > Clean Screen) và Màn hình Nhiệt độ kệ (Hàng) (Home > Go > Shelf (Row) Temperature). Quay trở lại màn hình trước đó.
1.		Vệ sinh màn hình và Chế độ Vệ sinh	Biểu tượng Vệ sinh màn hình sẽ hiển thị trên màn hình Vận hành (Home > Go) và màn hình Vệ sinh màn hình (Home > Go > Clean Screen). Được sử dụng để kích hoạt thủ công Clean Screen (Vệ sinh màn hình) và truy cập Cleaning Mode (Chế độ Vệ sinh).
1.		Menu Ngôn ngữ	Biểu tượng Menu Ngôn ngữ sẽ hiển thị trên màn hình Vận hành (Home > Go). Lựa chọn Menu Ngôn ngữ bật lên một màn hình

Vị trí màn hình cảm ứng	Biểu tượng	Name	Description
			để lựa chọn ngôn ngữ. Được sử dụng để thay đổi các ngôn ngữ trong menu. Tất cả các menu được thay đổi cùng một lúc.
1.		Nhiệt độ kệ (hàng)	Biểu tượng Nhiệt độ kệ (hàng) hiển thị trên màn hình Vận hành (Home > Go) và màn hình Shelf (Row) Temperature (Nhiệt độ kệ (hàng)) (Home > Go > Shelf (Row) Temperature). Được sử dụng để xem nhiệt độ của kệ.
2.		Sản phẩm	Biểu tượng Sản phẩm hiển thị trên màn hình Recipe Book (Sách công thức) (Home > Recipe Book). Tạo hoặc sửa đổi menu Sản phẩm.
2.		Nhóm	Biểu tượng Nhóm hiển thị trên màn hình Recipe Book (Sách công thức) (Home > Recipe Book). Tạo hoặc sửa đổi Nhóm.
2.		Phân công Phần việc trong ngày	Biểu tượng Phân công Phần việc trong ngày hiển thị trên màn hình Recipe Book (Sách công thức) (Home > Recipe Book). Tạo hoặc sửa đổi Day Part Assignments (Phân công Phần việc trong ngày).

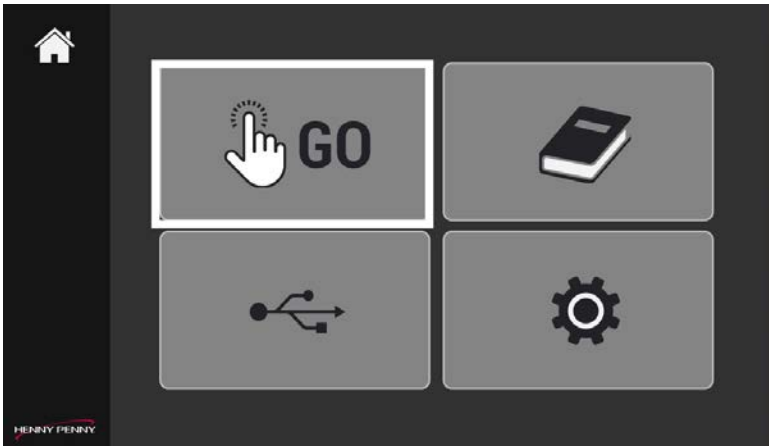
Vị trí màn hình cảm ứng	Biểu tượng	Name	Description
3.		Cài đặt	Biểu tượng Cài đặt nằm trên cả Màn hình chính và màn hình Settings (Cài đặt) (Home > Settings). Hiển thị trong menu Cabinet Settings (Cài đặt tủ).
*		Khóa	Biểu tượng Khóa hiển thị trên màn hình Settings (Cài đặt) và Recipe Book (Sách công thức) (mỗi màn hình phụ có thể chỉnh sửa). Hiển thị trong các menu khác nhau. Luôn khóa màn hình hoặc chức năng.
*		Dấu kiểm màu xanh lá	Biểu tượng Dấu kiểm màu xanh lá hiển thị trên màn hình Recipe Book (Sách công thức) và cửa sổ bật lên để chọn Language (Ngôn ngữ). Hiển thị trong các menu khác nhau. Có, phê duyệt và thực hiện thay đổi vĩnh viễn.
*		Dấu X màu đỏ	Biểu tượng dấu X màu đỏ được hiển thị trên màn hình Recipe Book (Sách công thức) và cửa sổ bật lên để chọn Language (Ngôn ngữ). Hiển thị trong các menu khác nhau. Không, loại bỏ tất cả các thay đổi và thoát màn hình.
*		Bút chỉnh sửa	Biểu tượng Bút chỉnh sửa hiển thị trên màn hình Recipe Book (Sách công thức). Hiển thị trong các menu khác nhau. Chỉnh sửa. Sửa

Vị trí màn hình cảm ứng	Biểu tượng	Name	Description
			đổi nội dung.
*		Eco Mode (Chế độ Tiết kiệm)	Hiển thị trong GO (Đi tới) > Eco mode (Chế độ Tiết kiệm). Cho phép người vận hành đặt Eco mode (Chế độ Tiết kiệm) cho từng kệ riêng.

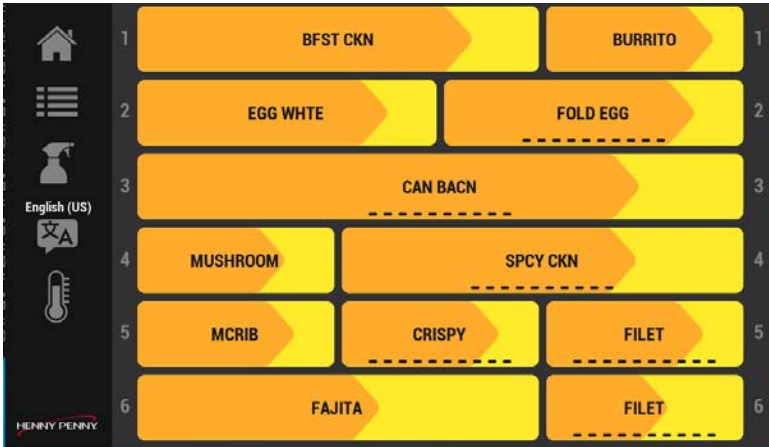
Cài đặt hàng ngày

Thực hiện các bước sau trước khi sử dụng thiết bị trong ngày. LƯU Ý: nếu thiết bị chưa được làm sạch từ lần sử dụng trước, trước hết hãy vệ sinh thiết bị. Xem [Điều khiển vận hành](#).

1. Bật nguồn UHC và Home menu (Menu Trang chủ) sẽ hiển thị.



2. Nhấn vào biểu tượng menu GO (Đi tới).



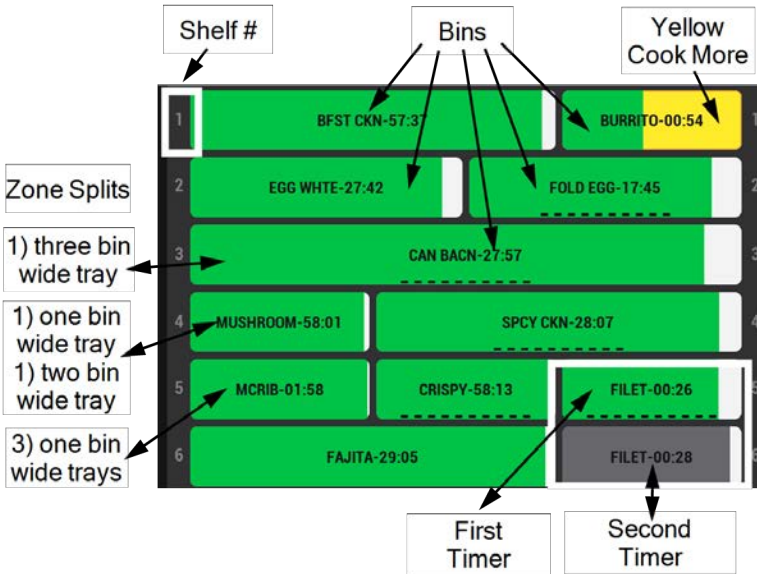
Các kệ bắt đầu nóng lên. Có thể mất 35 phút để kệ nóng lên hoàn toàn.

- Màu cam cho biết tiến trình của kệ khi chúng nóng lên.
 - Màu vàng cho biết thời gian còn lại để làm nóng kệ.
 - Màu xám có nghĩa là kệ đã được làm nóng hoàn toàn và sẵn sàng để sử dụng.
- Một kệ màu xám có thể được sử dụng trong khi các kệ khác tiếp tục nóng lên.

Sử dụng các biểu tượng ở bên trái để điều hướng các màn hình và menu khác nhau.

Sử dụng tủ đựng đa năng

Tủ đựng đa năng (UHC) duy trì độ tươi ngon và ngoại quan của các món trong thực đơn trước khi phục vụ. Ngoài ra, UHC giúp nhà điều hành quản lý hàng tồn kho sản phẩm theo phương thức Vào trước và Ra trước (FIFO) để đảm bảo tính sẵn có kịp thời, với mức lãng phí sản phẩm tối thiểu. Xem [Điều khiển vận hành](#).



Menu GO trên UHC được chia thành 6 Hàng tương ứng với 6 kệ trên thiết bị. Vùng của mỗi hàng được chia thành 1, 2 hoặc 3 Ngăn tùy thuộc vào kích thước của (các) khay được định cấu hình cho giá đó.

Bộ hẹn giờ

Bộ hẹn giờ có thể tùy chỉnh được gán cho các ngăn, để hỗ trợ luân chuyển sản phẩm trong UHC 600. Khi một khay sản phẩm đã nấu xong được đặt ở vị trí kệ hoặc ngăn được chỉ định, Thành viên Đội ngũ sẽ bắt đầu bộ hẹn giờ tương ứng. Bộ hẹn giờ theo dõi thời gian lưu giữ cho từng sản phẩm theo đúng quy trình vận hành của McDonalds. Thời gian lưu giữ được chỉ định cho từng sản phẩm để đảm bảo độ tươi ngon, hương vị, an toàn thực phẩm, v.v. Luân chuyển sản phẩm được sử dụng để giảm lãng phí thực phẩm. Sản phẩm nấu trước nên được sử dụng trước, tuân thủ phương pháp Vào trước, Ra trước (FIFO).

Ngăn

Màu các ngăn có thể tùy chỉnh. Các màu liệt kê dưới đây được đặt theo mặc định. Màu các ngăn được sử dụng để cho biết bộ hẹn giờ hoạt động đếm ngược, sản phẩm nào sẽ sử dụng trước, sản phẩm nào chưa sẵn sàng để sử dụng, khi nào nên nấu thêm sản phẩm và khi nào nên loại bỏ sản phẩm:

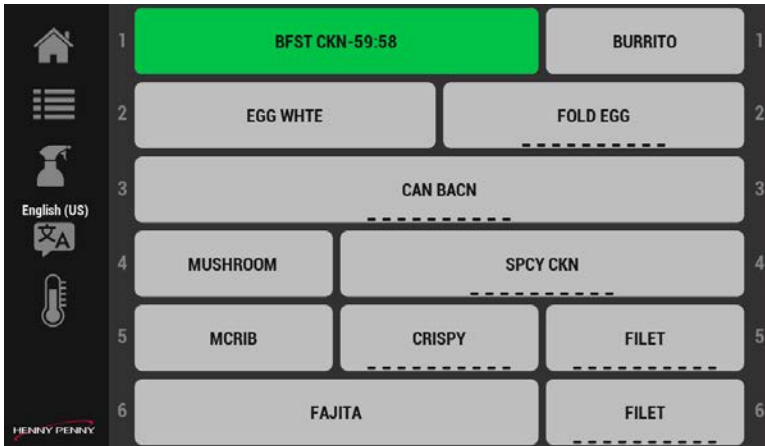
- **Xanh lá:** cho biết bộ hẹn giờ cho loại sản phẩm đang hoạt động và nên được sử dụng trước. Ngăn chuyển sang màu trắng khi đồng hồ bắt đầu đếm ngược.
- **Vàng:** cho biết nên nấu thêm sản phẩm thuộc loại đó.

- **Xám nhạt:** cho biết bộ hẹn giờ không hoạt động (00:00).
- **Xám đậm:** (các) bộ hẹn giờ bổ sung đang hoạt động cho cùng một loại sản phẩm. Bộ hẹn giờ chuyển sang màu xanh lá khi bộ hẹn giờ đầu tiên hết hạn hoặc bị hủy. Ngăn chuyển sang màu trắng khi đồng hồ bắt đầu đếm ngược. QUAN TRỌNG: Trước tiên, hãy sử dụng sản phẩm trong (các) ngăn màu xanh lá. Sau khi (các) ngăn màu xanh lá hết hạn hoặc bị hủy, ngăn màu xám có thời gian còn lại ít nhất sẽ chuyển sang màu xanh lá: FIFO. Ví dụ: ngăn Filet màu xanh lá ở hàng 5 nên được sử dụng trước ngăn Filet màu xám ở hàng 6. Khi bộ hẹn giờ của ngăn Filet màu xanh lá bị hủy vì khay đã được lấy hết sản phẩm hoặc bộ hẹn giờ hết hạn, ngăn Filet ở hàng 6 sẽ chuyển sang màu xanh lá.
- **Loại bỏ màu đỏ nhấp nháy:** cho biết một loại sản phẩm phải được loại bỏ. Nó đã đạt đến giới hạn lưu giữ theo tiêu chuẩn hoạt động của McDonalds.

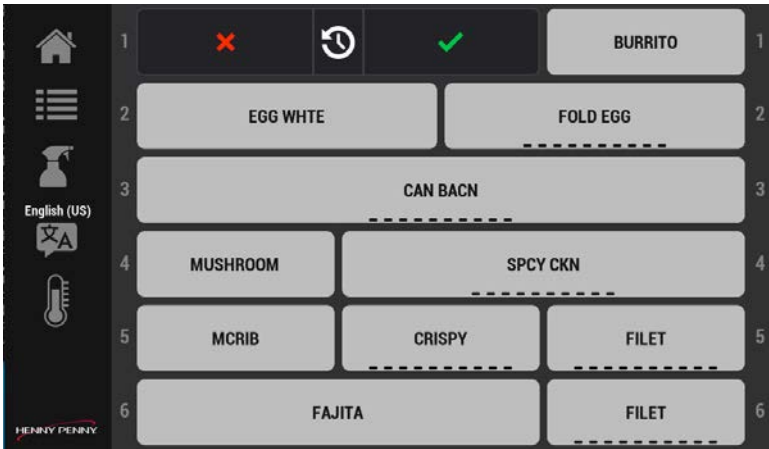
Bắt đầu và Hủy bộ hẹn giờ

Điều hướng: Home (Trang chủ) > GO (Đi tới). Xem [Điều khiển vận hành](#).

Sau khi sản phẩm mới được đưa vào khay, hãy đặt vào ngăn thích hợp và bắt đầu hẹn giờ mới cho ngăn. LƯU Ý: Các thông số sản phẩm, hàng và ngăn được quản lý trong menu Recipe Book (Sách công thức). LƯU Ý: Các dấu chấm bên dưới bộ hẹn giờ cho biết nhiều sản phẩm được thiết lập cho cùng một bộ hẹn giờ. Vuốt sang trái hoặc phải để chuyển đổi sản phẩm. Khi khay sản phẩm trống, hãy hủy bộ hẹn giờ.



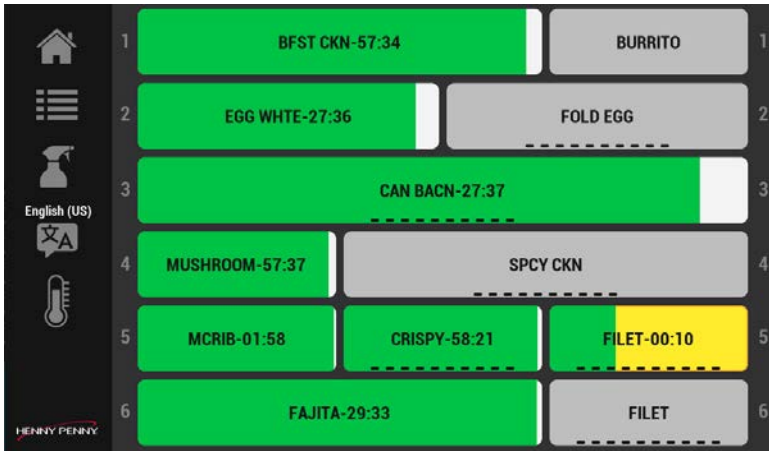
1. Nhấn vào một mục menu để bắt đầu hẹn giờ. Đồng hồ đếm ngược hiển thị trên ngăn. LƯU Ý: Nếu hai bộ hẹn giờ được bắt đầu cho cùng một bộ hẹn giờ, bộ hẹn giờ đầu tiên bắt đầu có màu xanh lá và bộ hẹn giờ thứ hai có màu xám đậm.



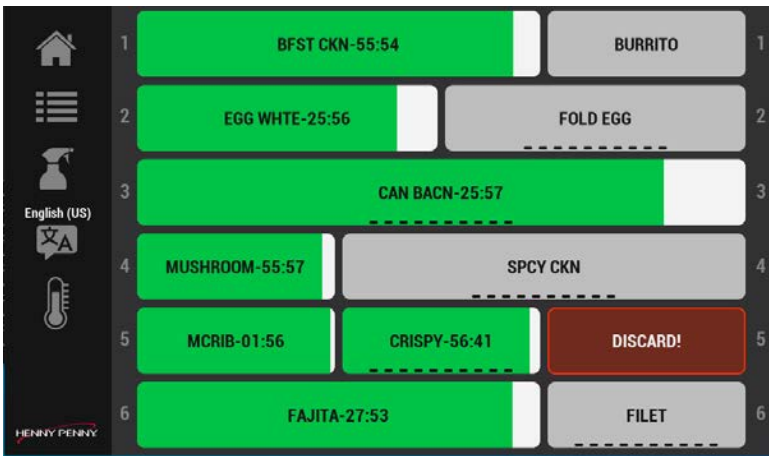
2. Nhấn lại vào cùng bộ hẹn giờ đó và bộ hẹn giờ sẽ tạm dừng.
3. Nhấn lại vào bộ hẹn giờ để giảm thời gian nấu xuống 5 phút, mỗi lần nhấn.
4. Nhấn vào Dấu X màu đỏ để khởi động lại bộ hẹn giờ hoặc Dấu kiểm màu xanh lá để hủy bộ hẹn giờ. LƯU Ý: Nếu bạn chờ đợi và không thực hiện lựa chọn, bộ hẹn giờ sẽ tiếp tục.

Hẹn giờ nấu thêm và Hẹn giờ đã hết hạn

Bộ hẹn giờ là sự kết hợp của các thanh màu xanh lục và trắng, hiển thị tiến trình đếm ngược của đồng hồ. Khi đạt đến Cook More Time (Thời gian nấu thêm), thanh màu trắng sẽ chuyển sang màu vàng và cho biết cần nấu thêm sản phẩm. DISCARD! (LOẠI BỎ!) nhấp nháy màu đỏ để thông báo cho người vận hành rằng sản phẩm còn lại phải được loại bỏ. Điều hướng: Home (Trang chủ) > GO (Đi tới). Xem [Điều khiển vận hành](#).



1. Để ý bộ hẹn giờ chuyển sang màu vàng, cho biết đã đến lúc nấu thêm sản phẩm.

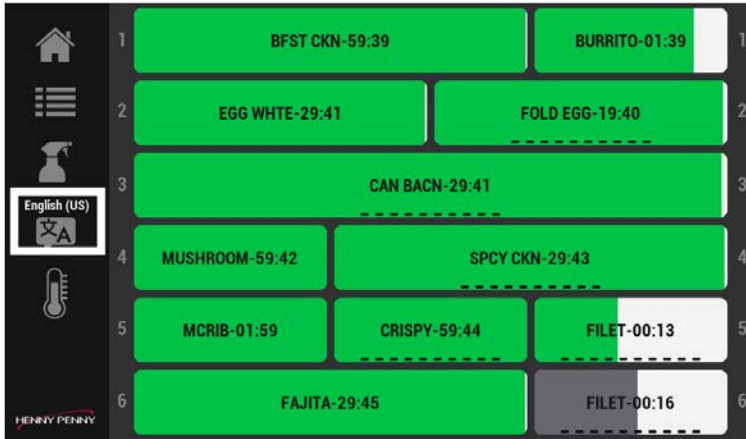


2. Nhấn để dừng (hủy) bộ hẹn giờ nhấp nháy DISCARD! (LOẠI BỎ!), rồi loại bỏ sản phẩm.

Chọn Menu Ngôn ngữ

Điều hướng: Home (Trang chủ) > GO (Đi tới) > Language (Ngôn ngữ). Xem [Điều khiển vận hành](#).

Khi nhiều ngôn ngữ được chọn trong menu Settings (Cài đặt), chúng có thể được chọn từ màn hình menu GO. Đây là cách nhanh chóng để thay đổi ngôn ngữ cho các thành viên nhóm nói các ngôn ngữ khác nhau.



1. Nhấn vào biểu tượng Ngôn ngữ. Menu Language (Ngôn ngữ) sẽ hiển thị.



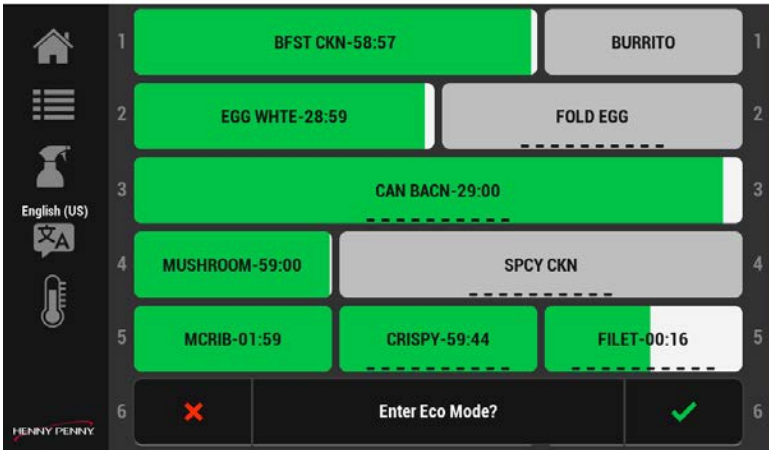
2. Nhấn vào một ngôn ngữ từ menu.
3. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Bật Đề xuất các tùy chọn chế độ tiết kiệm

Nếu Đề xuất Chế độ Tiết kiệm được bật trong Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Eco Mode Options (Tùy chọn chế độ tiết kiệm) (vuốt sang trái bốn lần), kệ

không có bộ hẹn giờ sản phẩm đang hoạt động sẽ thông báo cho người vận hành và nhắc đặt kệ ở Eco Mode (Chế độ Tiết kiệm). Nếu được bật và tùy thuộc vào Tùy chọn Chế độ Tiết kiệm được chọn, kệ sẽ nguội đi một chút hoặc bộ gia nhiệt sẽ tắt hoàn toàn. Khi đưa ra khỏi Eco Mode (Chế độ Tiết kiệm), kệ phải nóng trở lại nhiệt độ hoạt động trước khi có thể sử dụng. Xem [Điều khiển vận hành](#).

LƯU Ý: Bạn có thể bật Eco Mode (Chế độ Tiết kiệm) theo cách thủ công trong màn hình Quản lý hàng (Home (Trang chủ) > GO (Đi tới) > Row Management (Quản lý hàng)) trên mỗi giá, sử dụng biểu tượng "lá".



1. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để bật Eco Mode (Chế độ Tiết kiệm) cho hàng.
2. Nhấn vào Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Quản lý hàng

Điều hướng: GO (Đi tới) > Row Management (Quản lý hàng). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Sử dụng Row Management (Quản lý hàng) để quản lý Day Part Assignments (Phân công Phần việc trong ngày), Bật Chế độ Tiết kiệm và Tắt nguồn các kệ không sử dụng.

Vuốt các mục menu

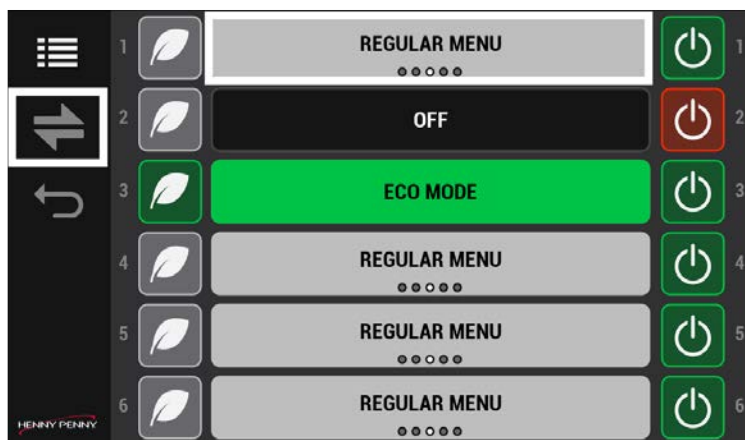
Các ngăn được định cấu hình với các sản phẩm trong một nhóm có thể được thay đổi bằng thao tác vuốt để quản lý việc thay đổi sức chứa.



1. Các ngăn chứa sản phẩm trong một nhóm, có thể vuốt sang trái hoặc phải để thay đổi nhiệm vụ. Chỉ báo vị trí bên dưới tên sản phẩm làm nổi bật vị trí của mục menu.

Thay đổi Phân công Phần việc trong ngày

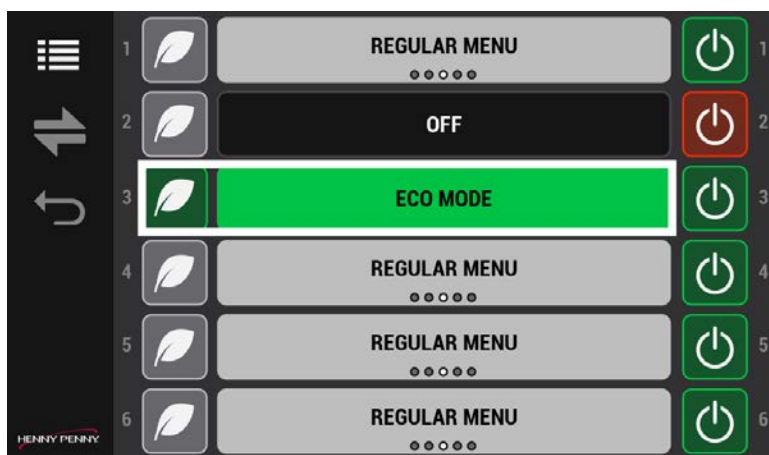
Sử dụng để chuyển đổi từ bữa sáng sang thời gian còn lại trong ngày.



1. Vuốt từng kệ riêng lẻ để thay đổi loại menu sản phẩm riêng lẻ.
2. Nhấn vào mũi tên thay đổi (trái-phải) để thay đổi tất cả các loại menu sản phẩm.

Bật Chế độ Tiết kiệm

Sử dụng để tiết kiệm điện theo cách thủ công khi không sử dụng kệ. Biểu tượng Chiếc lá tạm thời cho phép kệ nguội đến nhiệt độ xác định trước để tiết kiệm điện (chi phí) hoặc tắt hoàn toàn kệ. Tùy chọn làm mát kệ đến nhiệt độ đặt trước hoặc tắt hoàn toàn được định cấu hình trong Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > ECO Mode Options (Tùy chọn chế độ tiết kiệm) (vuốt sang trái bốn lần).



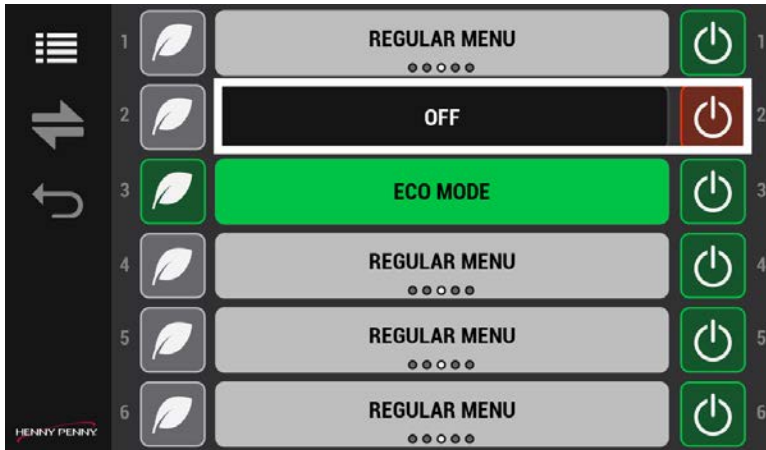
1. Nhấn vào biểu tượng Chiếc lá ở Chế độ tiết kiệm bên trái để đặt giá chưa sử dụng sang Chế độ tiết kiệm. Hàng màu xám chuyển sang màu xanh lá. Nhiệt

độ của kệ giảm.

2. Nhấn lại vào biểu tượng Chiếc lá của Chế độ Tiết kiệm bên trái để khởi động lại kệ. Hàng màu xanh lá chuyển sang màu xám. Nhiệt độ của kệ tăng lên.

Tắt nguồn các kệ không sử dụng

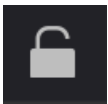
Sử dụng để tắt các kệ không sử dụng. Không giống như Eco Mode (Chế độ Tiết kiệm), tùy chọn này sẽ tắt hoàn toàn kệ.



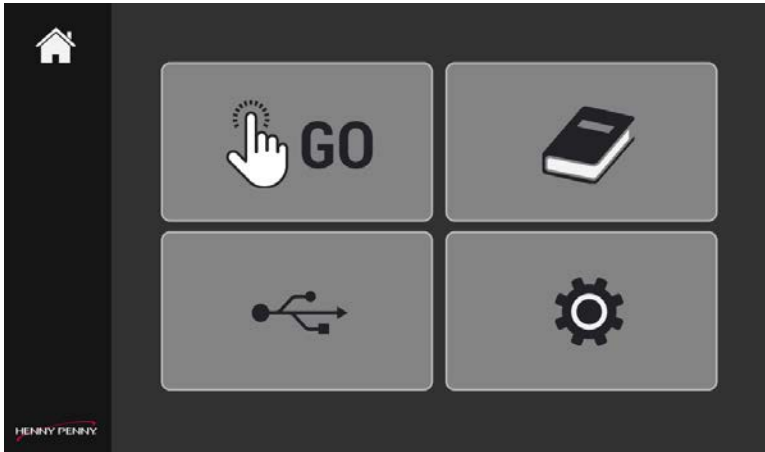
1. Nhấn vào nút bật-tắt bên phải để tắt nguồn kệ không sử dụng. Biểu tượng Nguồn điện chuyển từ màu xanh sang màu đỏ.
2. Nhấn vào nút bật-tắt bên phải để bật nguồn điện của kệ. Biểu tượng Nguồn điện chuyển từ màu đỏ sang màu xanh lá. LƯU Ý: Kệ cần được làm ấm trước khi sử dụng.

Chỉnh sửa Cài đặt

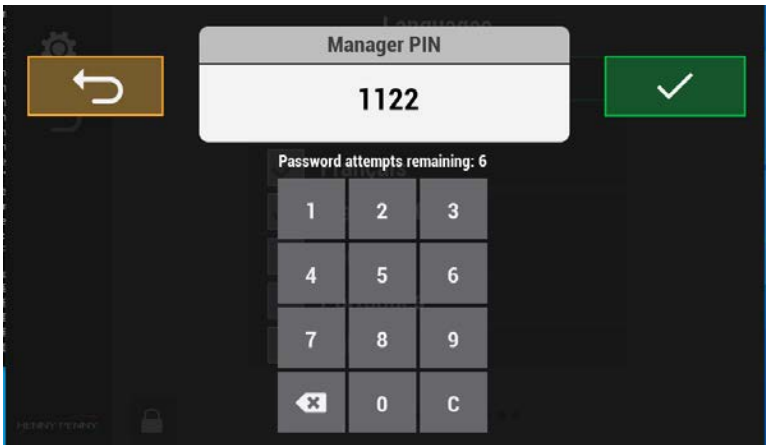
Để chỉnh sửa Recipe Book (Sách công thức) và Cabinet Settings (Cài đặt Tủ), bạn phải sử dụng biểu tượng Khóa để bật và tắt chỉnh sửa. Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



1. Nhấn để truy cập Sách công thức hoặc Cài đặt tủ. Các menu sẽ hiển thị.
2. Nhấn vào biểu tượng khóa, sau đó nhập 1122 vào màn hình Mật khẩu để truy cập và thay đổi cài đặt trong màn hình.



3. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục hoặc mũi tên Quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Tùy chọn menu sẽ hiển thị.
4. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

Thêm hoặc sửa đổi một mục menu sản phẩm

Mỗi sản phẩm phải được cấu hình ở đây để sử dụng trong menu GO. Sử dụng các giá trị đã được phê duyệt và kiểm tra của McDonald's để hoàn thành việc nhập mọi sản phẩm được lưu giữ trong UHC. Từ màn hình sản phẩm, hãy hoàn tất các bước sau để

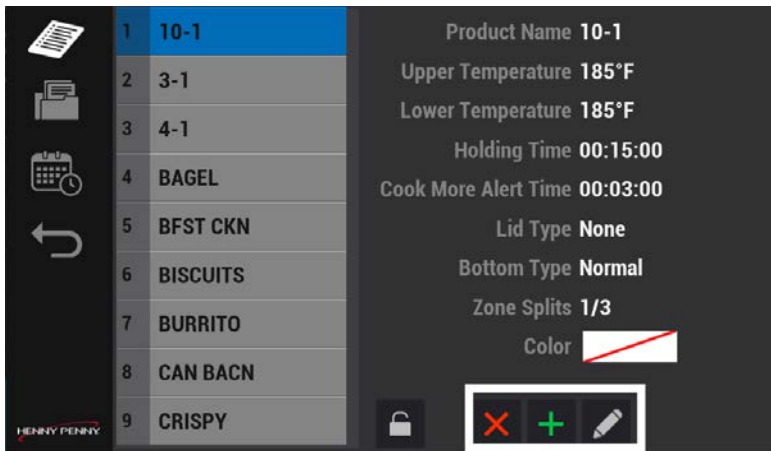
xóa, thêm hoặc sửa đổi mục menu sản phẩm. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Recipe Book (Sách công thức) > Product (Sản phẩm). Xem [Điều khiển vận hành](#).

LƯU Ý:

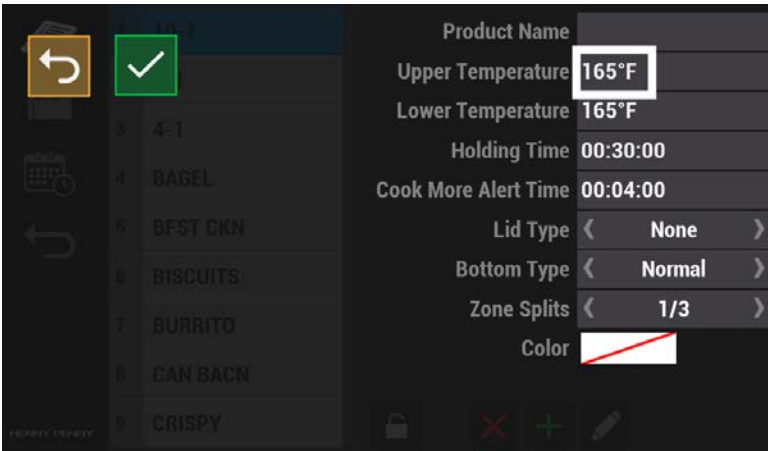
- UHC 600 được cài sẵn các mục menu sản phẩm cơ bản. Xác minh những menu sản phẩm này phù hợp với cài đặt sản phẩm cho khu vực của bạn.
- Có thể nhập tối đa 60 sản phẩm riêng lẻ vào phần điều khiển. Dấu cộng (+), để thêm sản phẩm, sẽ mờ đi khi đạt đến giới hạn số lượng sản phẩm. Loại bỏ (xóa) các sản phẩm hiện có, cho phép thêm các sản phẩm bổ sung.



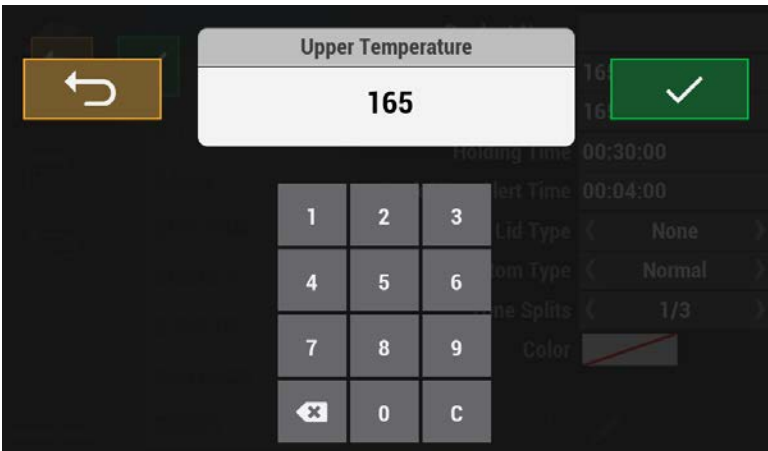
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



1. Chọn một nhóm từ danh sách bên trái. Nhóm được chọn hiển thị màu xanh lam để cho biết nó đang hoạt động. LƯU Ý: Xem Chỉnh sửa Menu Nhóm để thêm, sửa đổi hoặc xóa một nhóm.
2. Nhấn vào Add (Thêm) (Dấu cộng màu xanh) hoặc Modify (Sửa đổi) (Biểu tượng bút chì) để thêm hoặc thay đổi mục menu sản phẩm nếu có. LƯU Ý: Ví dụ sau đây thể hiện cách THÊM sản phẩm.

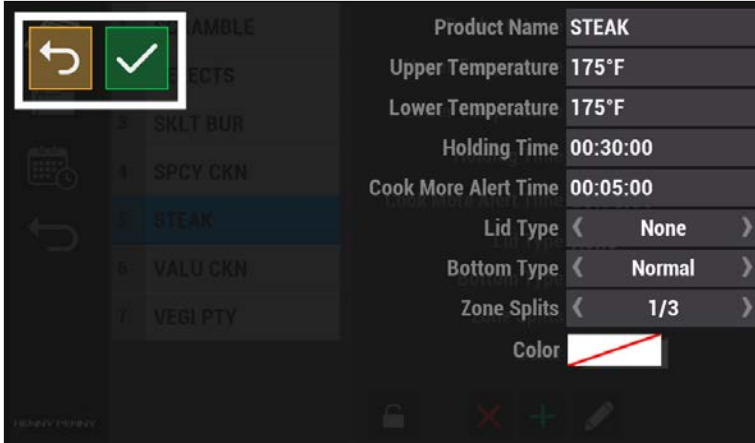


3. Nhấn vào trường để thêm hoặc thay đổi giá trị. Màn hình Value (Giá trị) sẽ hiển thị. LƯU Ý: Các trường và giá trị chỉ là ví dụ, trường và giá trị của bạn có thể khác đi.



4. Nhấn vào bàn phím để chọn giá trị. Thông số bộ phận sản phẩm bao gồm:
- Product Name (Tên sản phẩm)
 - Upper Temperature (Nhiệt độ trên): phải phù hợp với nhiệt độ dưới
 - Lower Temperature (Nhiệt độ dưới): phải phù hợp với nhiệt độ trên
 - Holding Time (Thời gian bảo quản): tổng thời gian trước khi bán. Thực hiện theo các hướng dẫn về an toàn thực phẩm của McDonalds.
 - Cook More Alert Time (Thời gian Cảnh báo Nấu thêm): thông báo nấu thêm sản phẩm trước khi loại bỏ
 - Lid Type (Loại nắp): loại nắp có khay hoặc không có

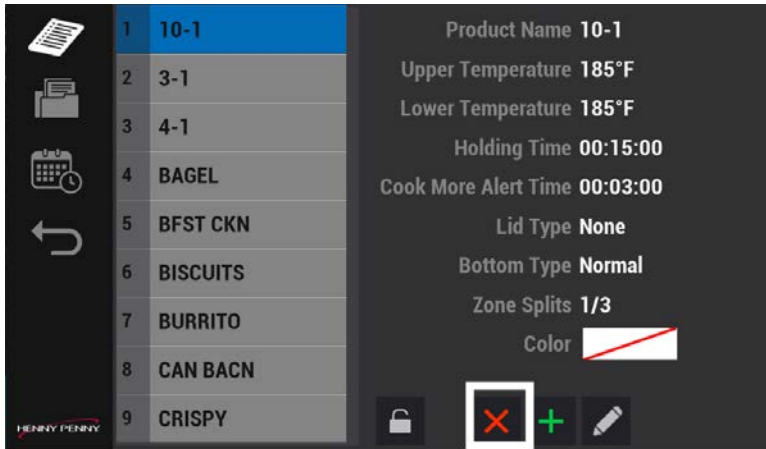
- Bottom Type (Loại đáy): loại khay, dây hoặc loại khác
- Zone Splits (Chia vùng): rộng từ một đến ba ngăn trên một kệ. Chiều rộng và số lượng khay hoặc giỏ lưới được sử dụng trên mỗi kệ. Ví dụ, một khay có chiều rộng chứa được ba giỏ hẹp.
- Color (Màu sắc): màu bộ hẹn giờ độc đáo, mặc định là màu xanh lá.



5. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục hoặc mũi tên Back (Quay lại) để thoát mà không thực hiện thay đổi. Màn hình mục sẽ hiển thị.
6. Sử dụng các bước từ 3 đến 6 để thêm từng giá trị vào mục menu.
7. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

Xóa một mục menu sản phẩm

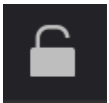
Hoàn thành các bước sau để xóa một mục menu.



1. Nhấn vào một mục menu để xóa.
2. Nhấn vào biểu tượng Delete (Xóa) (X màu đỏ) để xóa một mục menu. Delete Product (Xóa Sản phẩm) sẽ hiển thị với tên mục Menu Sản phẩm.
3. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi. Một màn hình xác nhận sẽ hiển thị.
4. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục. Mục sản phẩm sẽ bị xóa. Màn hình Product Item (Mục sản phẩm) sẽ hiển thị.

Chỉnh sửa Menu nhóm

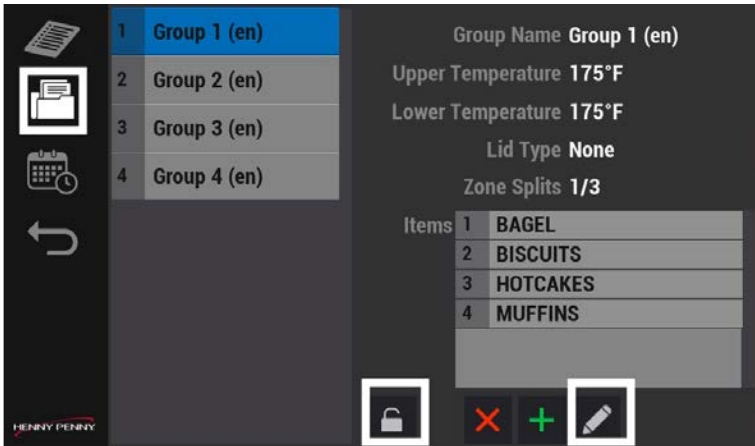
Các sản phẩm có cùng nhiệt độ bảo quản phải được nhóm lại với nhau trên kệ cùng nhiệt độ. Không thể đặt cấu hình các hàng trong kệ với các sản phẩm có nhiều nhiệt độ khác nhau. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Recipe Book (Sách công thức) > Group (Nhóm). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

Xóa, thêm hoặc sửa đổi một mục Menu nhóm

Nhóm các mục có cùng nhiệt độ kệ với nhau. Nhấn vào biểu tượng Nhóm từ menu Sách công thức để Xóa (X màu đỏ), Thêm (Dấu cộng màu xanh) hoặc Sửa đổi (Biểu tượng bút chì) một Nhóm.



1. Nhấn vào biểu tượng Khóa, nhập mật khẩu rồi nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục hoặc mũi tên Quay lại để thoát mà không lưu các thay đổi.
2. Nhấn vào một Nhóm rồi nhấn vào Xóa (X màu đỏ), Thêm (Dấu cộng màu xanh) hoặc Sửa đổi (Biểu tượng bút chì) để thay đổi Nhóm nếu có.
3. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục hoặc mũi tên Quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Chỉnh sửa Phân công Phần việc trong ngày

Day Part (Phần việc trong ngày) là một bộ sản phẩm dành riêng cho Breakfast (Bữa sáng), Change Over (Thay đổi), Regular Menu (Thực đơn Thông thường), Custom 1 (Tùy chỉnh 1) và Custom 2 (Tùy chỉnh 2) cho mỗi Công ty McDonald's. Khi đến lúc chuyển từ menu Day Part này sang menu Day Part khác, bạn có thể chuyển qua toàn bộ menu cùng một lúc hoặc từng sản phẩm riêng lẻ. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Recipe Book (Sách công thức) > Day Part (Phần việc trong ngày). Xem [Điều khiển vận hành](#).

QUAN TRỌNG: Sau khi đã thiết lập Products (Sản phẩm) và Groups (Nhóm), Day Part Assignments (Phân công Phần việc trong ngày) sẽ nhóm các mục lại với nhau trên cùng một menu để người vận hành có thể nhanh chóng chuyển đổi sản phẩm từ sáng sang trưa. Một kệ chỉ có thể chứa các sản phẩm có cùng nhiệt độ trên / dưới và sự kết hợp vật lý của các ngăn chia vùng. Sản phẩm đầu tiên được đưa lên kệ sẽ đặt tiêu chí nhiệt độ cho việc bổ sung sản phẩm. Chỉ những sản phẩm có cùng nhiệt độ và hỗn hợp chia vùng mới có thể được bổ sung vào kệ.

Ví dụ: Nếu sản phẩm đầu tiên được đưa vào kệ có nhiệt độ 175 F° và độ chia vùng là 1/3 thì chỉ có thể thêm các sản phẩm có cùng nhiệt độ và giá trị chia vùng là 1/3 hoặc

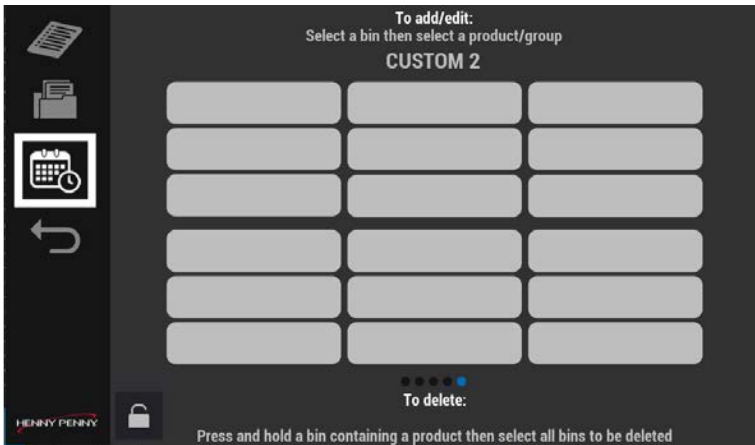
1/2 (tức là có thể thêm hai sản phẩm chia vùng 1/3 hoặc một sản phẩm chia vùng 1/2).
Đặt Day Part Assignments (Phân công Phần việc trong ngày), theo kệ.



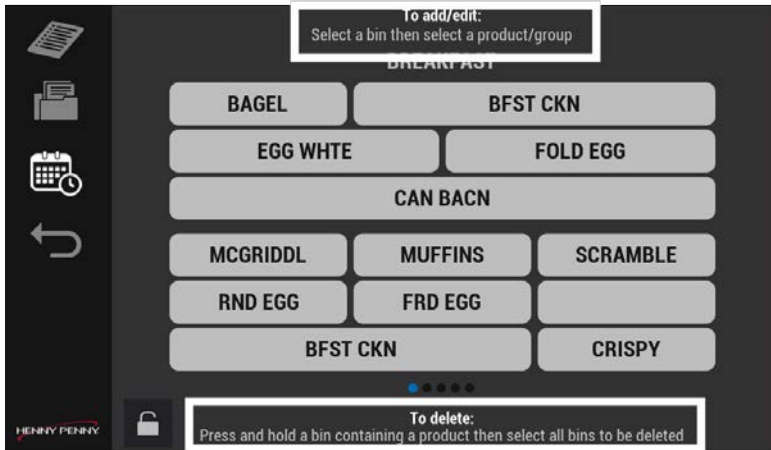
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

Xóa, thêm hoặc sửa đổi Day Part Assignment (Phân công Phần việc trong ngày)

Hoàn thành các bước sau để chỉnh sửa Phân công Phần việc trong ngày. LƯU Ý: Tất cả các sản phẩm trong một hàng phải có cùng nhiệt độ.



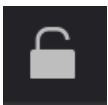
1. Nhấn vào biểu tượng Phần việc trong ngày, sau đó nhấn vào ngăn. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị.
2. Nhập Mật khẩu 1122 (mặc định), sau đó nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá. Các ngăn sẽ hiển thị.



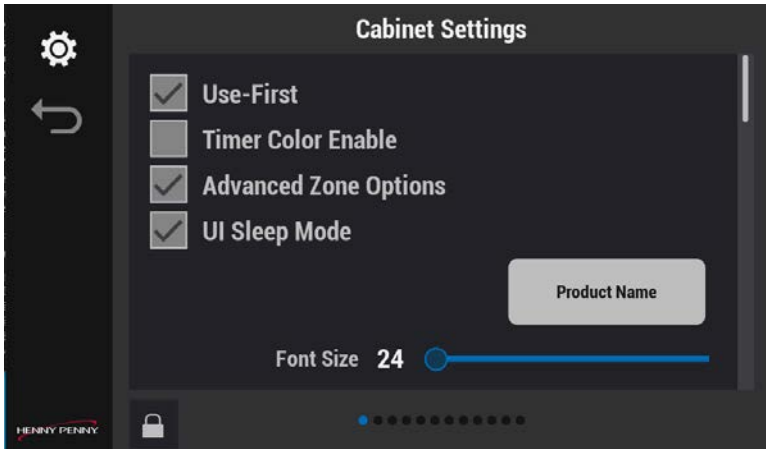
3. Đọc và làm theo hướng dẫn trên cùng và dưới cùng trên màn hình, sau đó thực hiện một trong các thao tác sau:
 - Chỉnh sửa bằng cách nhấn vào ngăn trống rồi chọn sản phẩm.
 - Xóa Phần việc trong ngày bằng cách nhấn và giữ ngăn.
4. Vuốt sang trái và phải để truy cập tất cả các menu Day Part Assignment (Phân công Phần việc trong ngày) (Ngăn). LƯU Ý: Đặt menu và các ngăn theo yêu cầu. Không phải tất cả các menu đều cần phải được thiết lập. Có thể thêm các menu bổ sung trong Home (Trang chủ) > Cabinet Setting (Cài đặt tủ) > Day Parts (Phần việc trong ngày) (vuốt sang trái ba lần).
5. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục hoặc nhấn vào mũi tên Quay lại để hủy thay đổi.

Chọn các Tùy chọn

UHC cho phép các tùy chọn có thể tùy chỉnh. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mặt khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



Bốn lựa chọn sẽ hiển thị như sau:

1. Use-First (Sử dụng đầu tiên):

- Đã chọn: sản phẩm có thời gian bảo quản còn lại thấp nhất sẽ được tô màu và các sản phẩm tương tự có thời gian bảo quản lâu hơn sẽ có màu xám.
- Bỏ chọn: tất cả các sản phẩm có bộ hẹn giờ đang hoạt động sẽ có màu nếu Color Timer Enable (Bật Màu hẹn giờ) được chọn.

2. Color Timer Enable (Bật Màu hẹn giờ):

- Đã chọn: sử dụng cài đặt màu do sản phẩm xác định, (Sách công thức) cho màu FIFO (bộ hẹn giờ thấp nhất có màu sản phẩm và phần còn lại có màu xám).
- Bỏ chọn: mặc định là màu xanh lá cho màu FIFO.

3. Advanced Zone Options (Tùy chọn vùng nâng cao):

- Đã chọn: màn hình thao tác có sẵn biểu tượng Quản lý hàng cho các cài đặt kệ cụ thể (ví dụ: Eco mode, tắt, v.v.) và tất cả các thay đổi Day Part (Phần việc trong ngày) "Chung".
- Bỏ chọn: màn hình Operations (Vận hành) KHÔNG có sẵn biểu tượng Quản lý Hàng; thay vào đó, được thay thế bằng thay đổi Phần việc trong ngày "Chung" (tức là khả năng thay đổi Day Part (Phần việc trong ngày) cho tất cả các kệ).

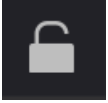
4. UI Sleep Mode (Chế độ chờ Giao diện người dùng):

- Đã chọn: Màn hình giảm xuống 10% độ sáng đã đặt sau 180 giây không hoạt động. Kích hoạt lại sau khi có bất kỳ hoạt động nào.
- Bỏ chọn: Màn hình vẫn ở độ sáng đã cài đặt.

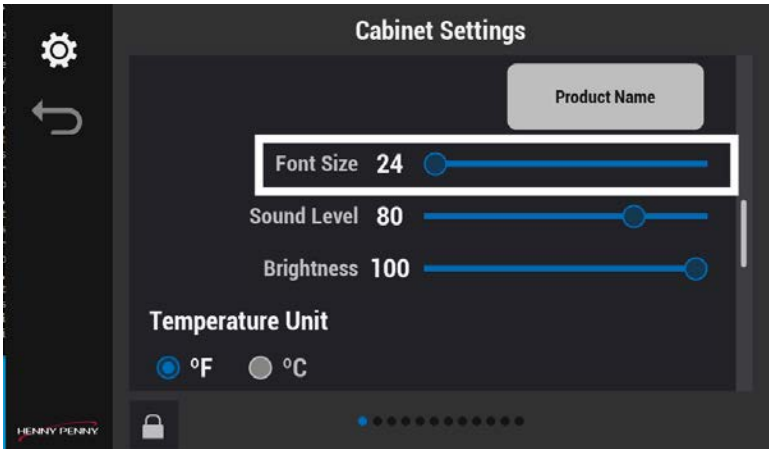
5. Chọn nếu có, sau đó nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục hoặc dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Thay đổi cỡ chữ

Tăng cỡ chữ khi cần thiết. Sử dụng biểu tượng bảng Tên sản phẩm phía trên thanh trượt để tham khảo. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Font Size (Cỡ chữ) (vuốt xuống). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



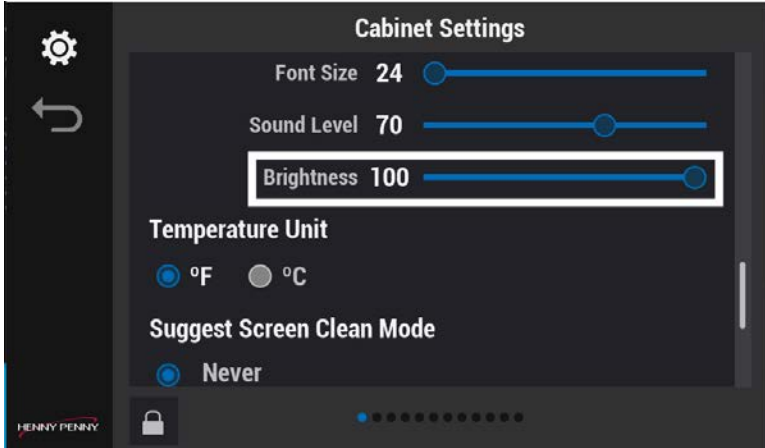
1. Sử dụng thanh trượt để tăng hoặc giảm cỡ chữ. Sử dụng biểu tượng bảng Product Name (Tên sản phẩm) phía trên thanh trượt để giúp quyết định cỡ chữ.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Thay đổi độ sáng

Tăng giảm độ sáng màn hình điều khiển để phù hợp với yêu cầu về môi trường. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Settings (Cài đặt) > Brightness (Độ sáng) (vuốt xuống). Xem [Điều khiển vận hành](#).



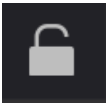
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



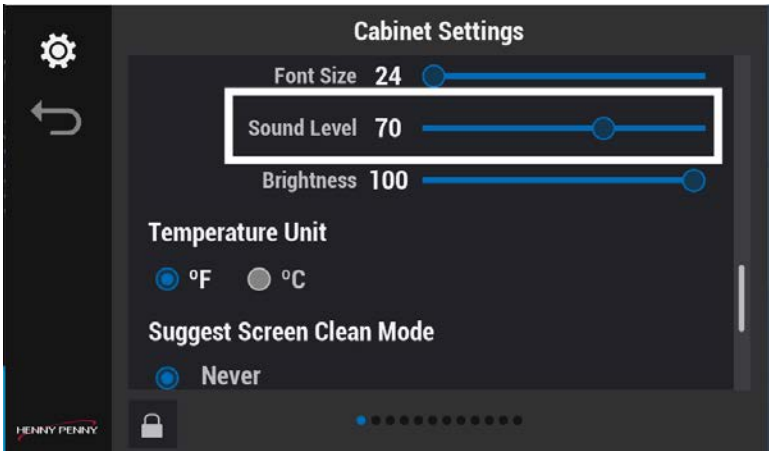
1. Sử dụng thanh trượt để tăng hoặc giảm mức độ sáng của menu.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Thay đổi Mức âm thanh

Sử dụng cài đặt này để quản lý mức decibel của âm thanh báo động và cảnh báo. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Sound Level (Mức âm thanh) (vuốt xuống). Xem [Điều khiển vận hành](#).



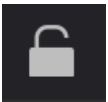
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



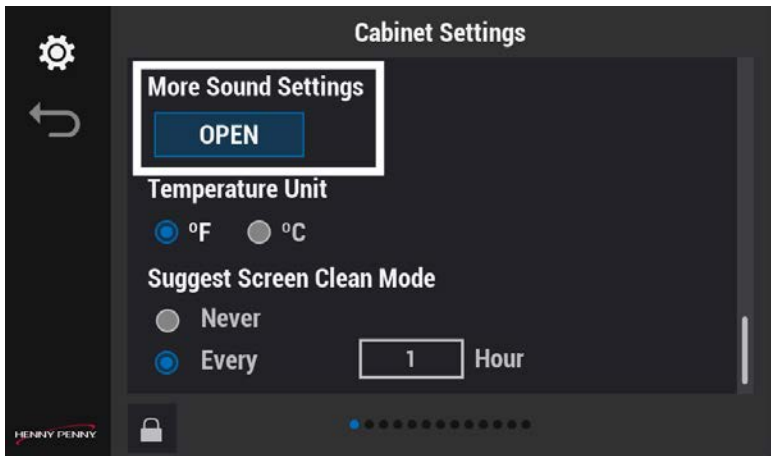
1. Sử dụng thanh trượt để tăng hoặc giảm mức âm lượng. Âm thanh được phát sau mỗi lần điều chỉnh âm thanh.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Thay đổi cảnh báo âm thanh

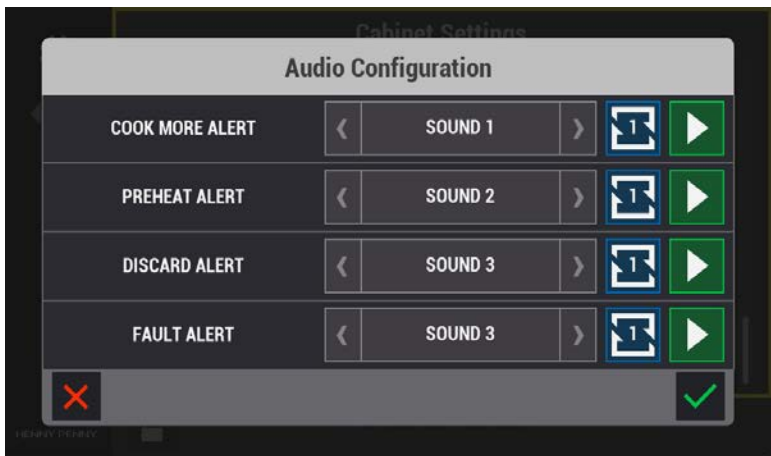
Âm thanh riêng có thể được đặt cho các cảnh báo để thông báo cho bạn về các vấn đề. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Cài đặt âm thanh khác (vuốt xuống). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



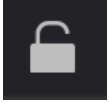
1. Nhấn OPEN (MỞ). Màn hình Audio Configuration (Cấu hình âm thanh) sẽ hiển thị.



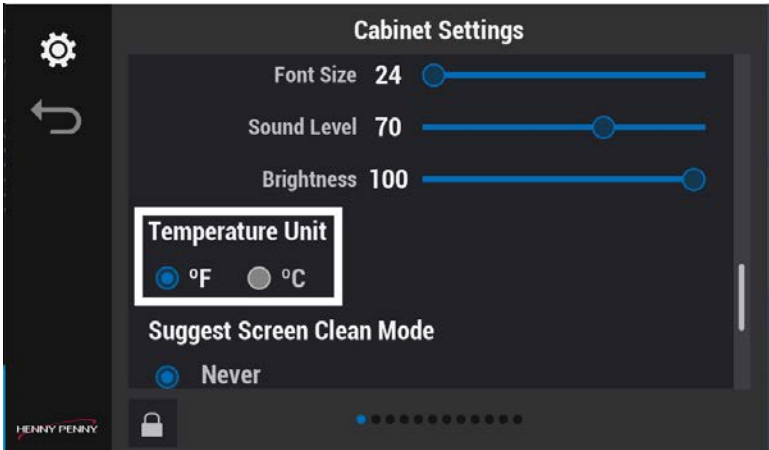
2. Sử dụng Mũi tên Trái và Phải để chọn âm thanh cho mỗi cảnh báo:
 - Sử dụng Mũi tên phải màu xanh lá để kiểm tra âm thanh.
 - Sử dụng biểu tượng Hình vuông xanh lam, với Mũi tên lên và xuống, để đặt cảnh báo lặp lại một, hai hoặc ba lần.
 - Sử dụng biểu tượng Hình vuông xanh lam, tùy chọn phát liên tục chỉ khả dụng cho âm thanh Discard Alert (Cảnh báo Loại bỏ).
3. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Thay đổi đơn vị nhiệt độ

UHC hỗ trợ cả nhiệt độ Fahrenheit hoặc Celsius. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Temperature Unit (Đơn vị nhiệt độ) (vuốt xuống). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



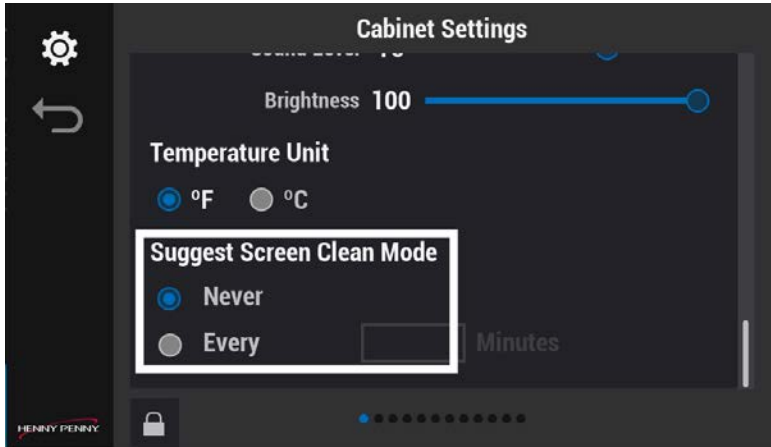
1. Chọn đơn vị nhiệt độ Fahrenheit hoặc Celsius.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Chọn Suggest Screen Clean Mode (Đề xuất Chế độ Vệ sinh Màn hình)

Đặt lời nhắc vệ sinh màn hình và tần suất bạn muốn được nhắc. Chọn Never (Không bao giờ) để bỏ qua. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Suggest Screen Clean Mode (Đề xuất Chế độ Vệ sinh Màn hình) (vuốt xuống). Xem [Điều khiển vận hành](#).



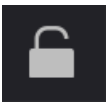
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



1. Chọn Never (Không bao giờ) hoặc Every (Sau mỗi). Nếu Every (Sau mỗi) được chọn, hãy nhập thời gian trong khoảng từ 5 phút đến 24 giờ để hiển thị màn hình.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi. Thông báo Clean Screen Now (Vệ sinh Màn hình Ngay) sẽ hiển thị vào thời điểm đã chọn trên màn hình menu.

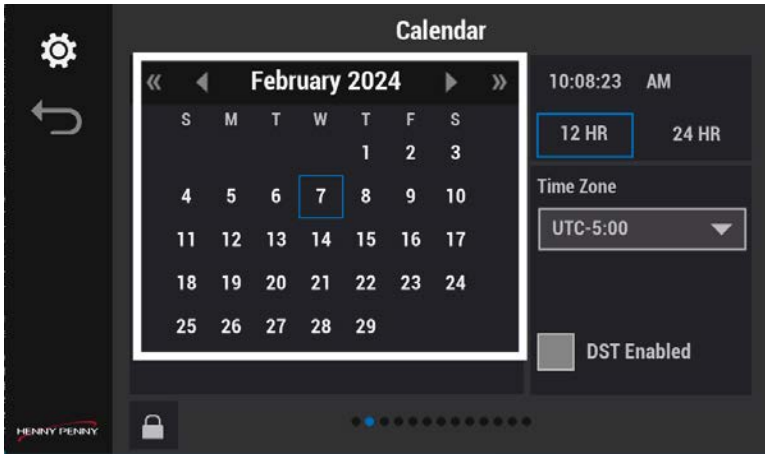
Thay đổi Lịch

Việc chọn ngày và giờ là rất quan trọng đối với hoạt động của bộ hẹn giờ trong tủ UHC và ghi chép dữ liệu. Bạn phải đặt ngày và giờ để vận hành. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Settings (Cài đặt) > Calender (Lịch) (vuốt sang trái một lần). Xem [Điều khiển vận hành](#).



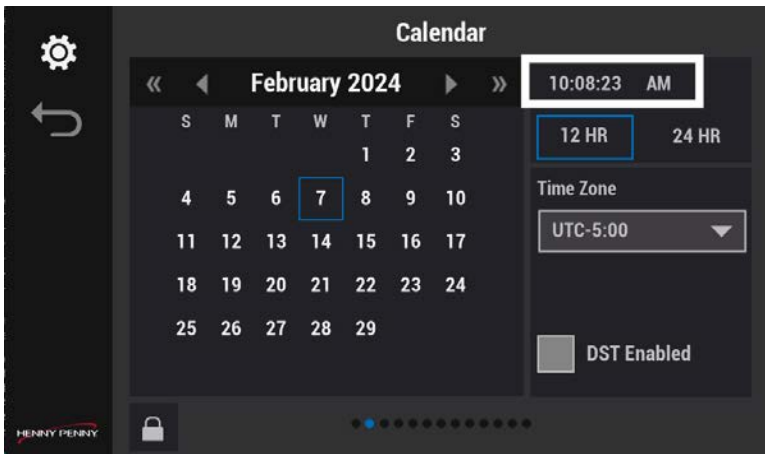
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

Chọn Ngày

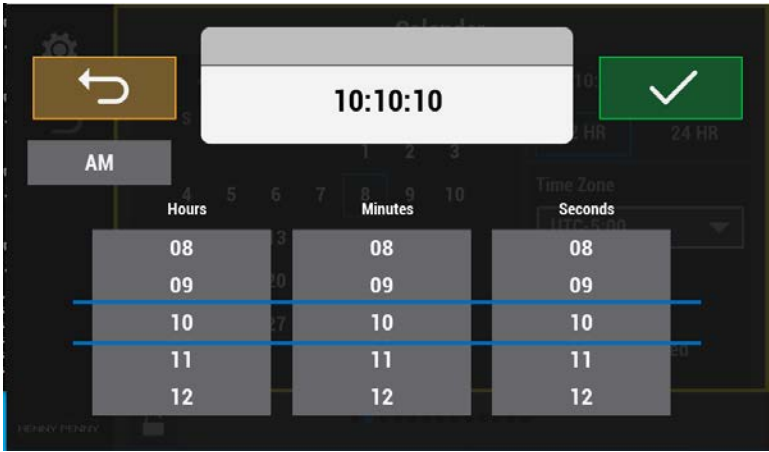


- Nhấn vào ngày hôm nay từ Calendar (Lịch).

Chọn Thời gian

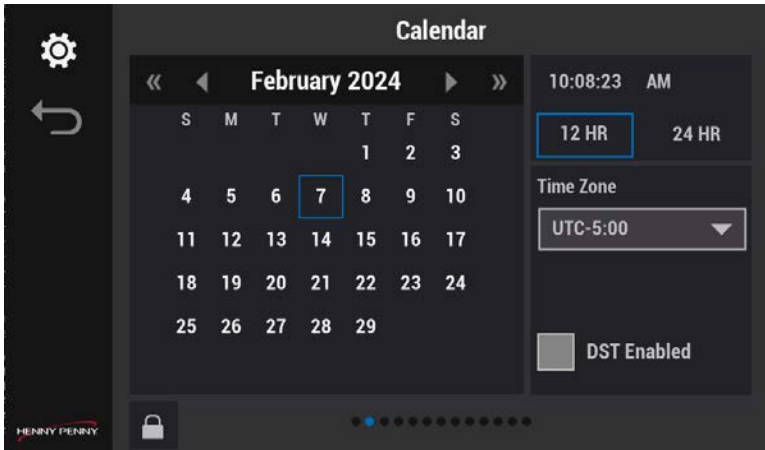


1. Nhấn vào trường Time Setting (Cài đặt thời gian). Màn hình Time Setting (Cài đặt thời gian) sẽ hiển thị.



2. Nhấn để đặt A.M. (sáng) hoặc P.M. (chiều)
3. Nhấn để đặt Giờ, Phút và Giây.
4. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục hoặc mũi tên Quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi.

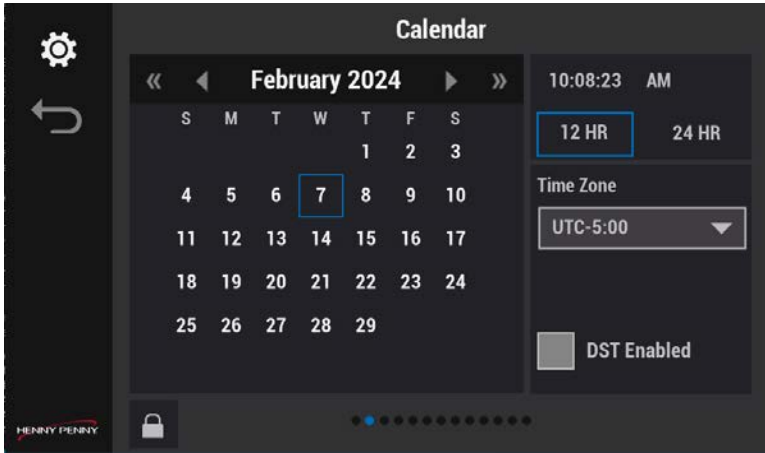
Chọn Định dạng Thời gian



- Chọn 12 giờ (trưa đến nửa đêm) hoặc 24 giờ (nửa đêm đến nửa đêm).

Chọn Múi giờ

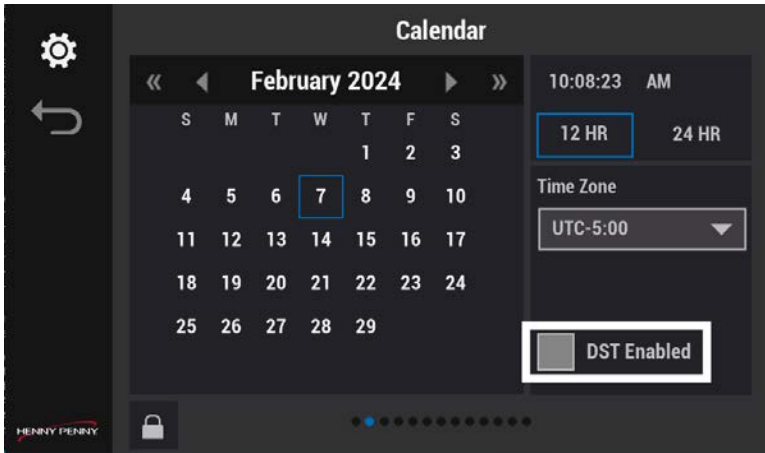
Dành cho các quốc gia hoặc khu vực sử dụng Giờ Phối hợp Quốc tế (UTC). Tìm kiếm trực tuyến bản đồ múi giờ UTC. LƯU Ý: Việc đặt múi giờ DST sau khi đặt thời gian sẽ điều chỉnh thời gian hiện tại (ví dụ: nếu múi giờ hiện tại là UTC-4:00 và nó được thay đổi thành UTC-5:00 thì cài đặt thời gian hiện tại sẽ điều chỉnh một giờ).



- Nhấn và chọn Giờ Phối hợp Quốc tế (UTC).

Chọn Quy ước giờ mùa hè (DST)

Dành cho các quốc gia hoặc khu vực sử dụng Quy ước giờ mùa hè (DST). LƯU Ý: Việc đặt múi giờ DST sau khi đặt thời gian sẽ điều chỉnh thời gian hiện tại (ví dụ: nếu múi giờ hiện tại là UTC-4:00 và nó được thay đổi thành UTC-5:00 thì cài đặt thời gian hiện tại sẽ điều chỉnh một giờ).

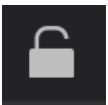


- Nhấn vào Quy ước giờ mùa hè (DST) và chọn khu vực của bạn.

Chọn Ngôn ngữ

Trước khi có thể chọn ngôn ngữ từ màn hình menu GO, các ngôn ngữ phải được chọn trong menu Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Languages (Ngôn ngữ). Đây là cách nhanh chóng để thay đổi ngôn ngữ cho các thành viên nhóm nói các ngôn ngữ khác nhau. Đặt ngôn ngữ mà nhóm của bạn sử dụng. Bỏ chọn các ngôn ngữ không được sử dụng. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Languages (Ngôn ngữ). (vuốt sang trái hai lần). Xem [Điều khiển vận hành](#).

LƯU Ý: tên sản phẩm không được dịch.



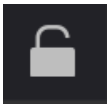
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



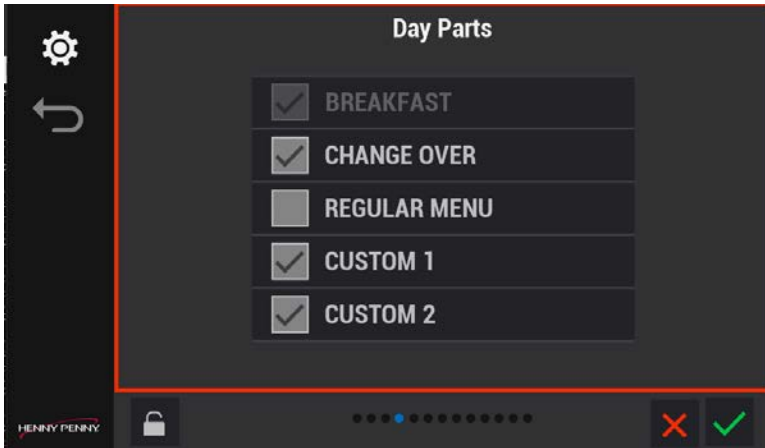
1. Chọn các ngôn ngữ bổ sung để chuyển đổi trong menu GO.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Bật Day Parts (Phần việc trong ngày)

Cài đặt này cho phép các menu Day Part (Phần việc trong ngày) bổ sung hoặc tùy chỉnh trong Recipe Book (Sách công thức). Chọn tất cả những menu bạn muốn hiển thị và có thể lựa chọn. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Settings (Cài đặt) > Day Parts (Phần việc trong ngày) (vuốt sang trái ba lần). Xem [Điều khiển vận hành](#).



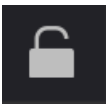
Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



1. Nhấn vào tiêu đề Day Part (Phần việc trong ngày) bạn muốn sử dụng trong Sách công thức.
2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục hoặc nhấn vào dấu X màu đỏ mà không thực hiện thay đổi.

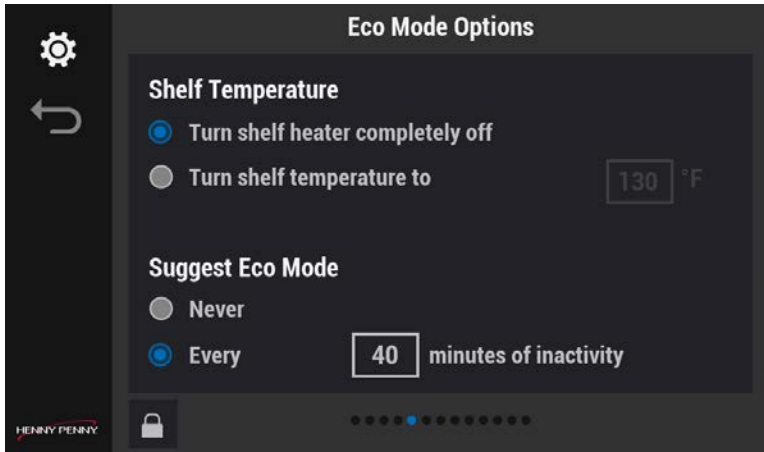
Chọn tùy chọn Chế độ Tiết kiệm

Sử dụng tùy chọn này để đặt các tùy chọn Chế độ Tiết kiệm khi ở menu GO, sử dụng Chế độ Tiết kiệm. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Eco Mode Options (Tùy chọn Chế độ Tiết kiệm) (vuốt sang trái bốn lần). Xem [Điều khiển vận hành](#).



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

Nhiệt độ kệ



- Nhấn vào một trong các tùy chọn sau:
 - Tắt hoàn toàn kệ làm nóng: tắt hoàn toàn hệ thống làm nóng kệ khi được chọn.
 - Chuyển nhiệt độ kệ thành: chọn nhiệt độ mà kệ sẽ nguội khi ở Chế độ Tiết kiệm. Chế độ mặc định được khuyến nghị. LƯU Ý: kệ sẽ cần phải làm nóng lại đến nhiệt độ duy trì khi đưa vào sử dụng trở lại.
- Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Đề xuất Chế độ Tiết kiệm

- Nhấn vào mục sau:
 - Never (Không bao giờ): nếu bạn không muốn hiển thị thông báo khi đang ở menu GO.
 - Every (sau mỗi): bộ điều khiển sẽ hiển thị thông báo sau mỗi xx (người dùng đã chọn) phút không hoạt động trên mỗi giá.
- Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục, hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Thay đổi Mật khẩu người quản lý

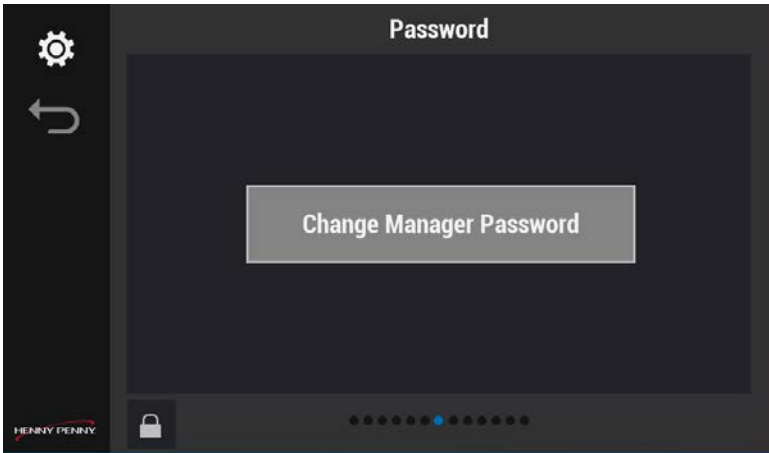
Mật khẩu mặc định là 1122. Sử dụng tùy chọn này để thay đổi mật khẩu thành một mật khẩu duy nhất, bằng cách chọn và giữ Henny Penny logo ở phía dưới bên trái

màn hình. Điều hướng: Home (Trang chủ) > Cabinet Settings (Cài đặt tủ) > Password (Mật khẩu) (vuốt sang trái sáu lần). Xem [Điều khiển vận hành](#).

LƯU Ý: Mật khẩu người quản lý có thể được đặt lại về mặc định của nhà sản xuất (1122)



Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.



1. Nhấn vào Change Manager Password (Thay đổi Mật khẩu người quản lý). Màn hình Manager Pin (Password) (Mã pin Người quản lý (Mật khẩu)) sẽ hiển thị.
2. Nhấn 1122 (mặc định), sau đó nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để lưu và tiếp tục hoặc Dấu X màu đỏ để thoát mà không thực hiện thay đổi.
3. Nhấn vào Change Manager Password (Thay đổi Mật khẩu người quản lý) một lần nữa. Màn hình mật khẩu mới sẽ hiển thị.

The image shows a 'Password' change screen on a Henny Penny device. The screen has a dark background with white text. At the top, the word 'Password' is displayed. Below it, there are two input fields: 'New password' and 'Confirm new password', each with the placeholder text 'Press here'. To the left of the input fields, there is a back arrow icon. Below the input fields, there are two buttons: a back arrow button and a 'Submit' button. The screen is framed by a red border. In the bottom left corner, the 'HENNY PENNY' logo is visible. In the bottom right corner, there is a lock icon and a row of status indicators.

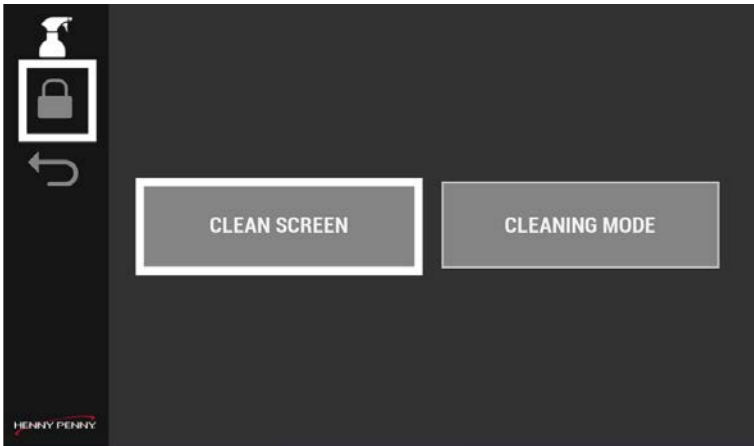
4. Nhập mật khẩu mới, sau đó nhập mật khẩu mới lần nữa để xác nhận. LƯU Ý: hai mật khẩu phải khớp nhau.
5. Nhấn vào Submit (Gửi) để lưu và tiếp tục hoặc nhấn vào mũi tên Quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi.

Chương 4 Sự bảo trì

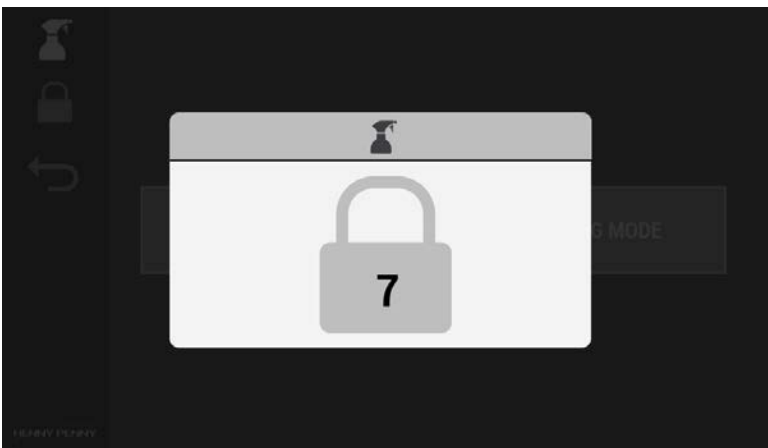
Sử dụng Clean Screen Lock (Khóa vệ sinh màn hình)

Khi cần thiết trong suốt cả ngày, hãy lau mặt trước của bảng điều khiển để loại bỏ dấu vân tay và dầu mỡ, những vết này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của màn hình cảm ứng. Điều hướng: Home (Trang chủ) > GO (Đi tới) > Clean Screen (Vệ sinh màn hình).

Xem [Điều khiển vận hành](#).



1. Nhấn vào biểu tượng Khóa từ menu Clean (Vệ sinh) hoặc nút Clean Screen (Vệ sinh màn hình), Màn hình khóa mười giây hiển thị.



2. Lau mặt trước của bảng điều khiển để loại bỏ dấu vân tay và dầu mỡ.

Vệ sinh hàng ngày

UHC phải được làm sạch hàng ngày để đảm bảo vệ sinh. Điều hướng: Home (Trang chủ) > GO (Đi tới) > Cleaning mode (Chế độ vệ sinh). Xem [Điều khiển vận hành](#).

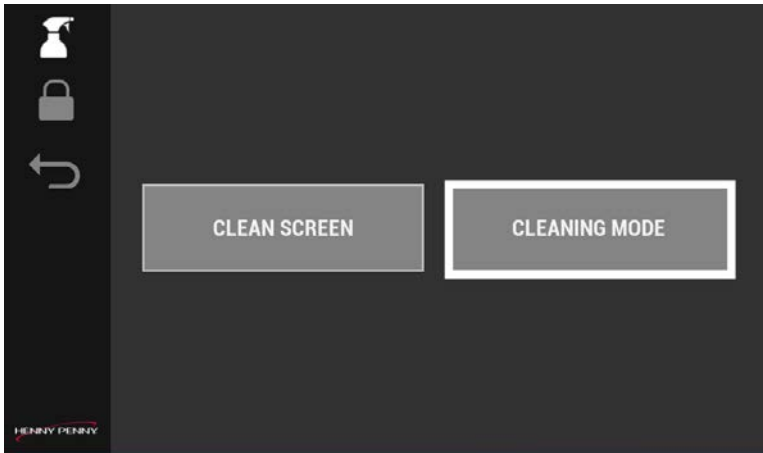


Nhấn vào biểu tượng Khóa để mở khóa chỉnh sửa. Màn hình mật khẩu sẽ hiển thị. Nhập 1122, và sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá để tiếp tục, hoặc mũi tên quay lại để thoát mà không thực hiện thay đổi. Khi hoàn tất, hãy nhấn vào biểu tượng Khóa để khóa chỉnh sửa.

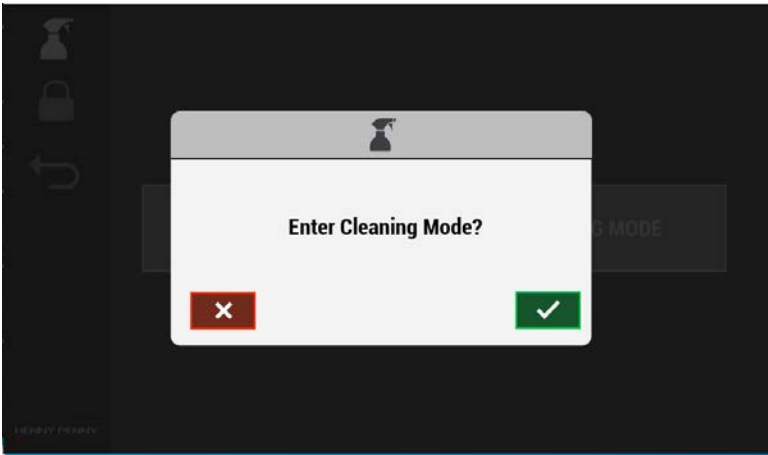
Truy cập chế độ vệ sinh

Hàng ngày, hãy sử dụng Cleaning Mode (Chế độ Vệ sinh) để hạ nhiệt độ các kệ xuống 120°F (49°C) để thực hiện vệ sinh kỹ lưỡng tủ đựng.

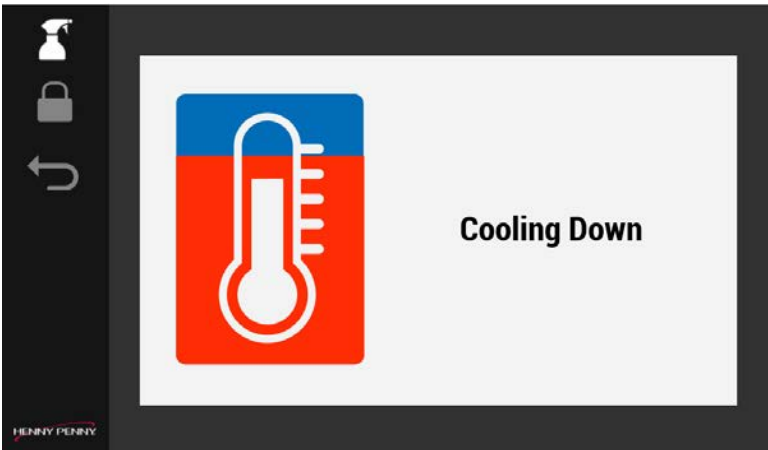
LƯU Ý: nếu bắt đầu chế độ vệ sinh khi thiết bị đang nguội, các kệ sẽ nóng lên tới 120°F (49°C).



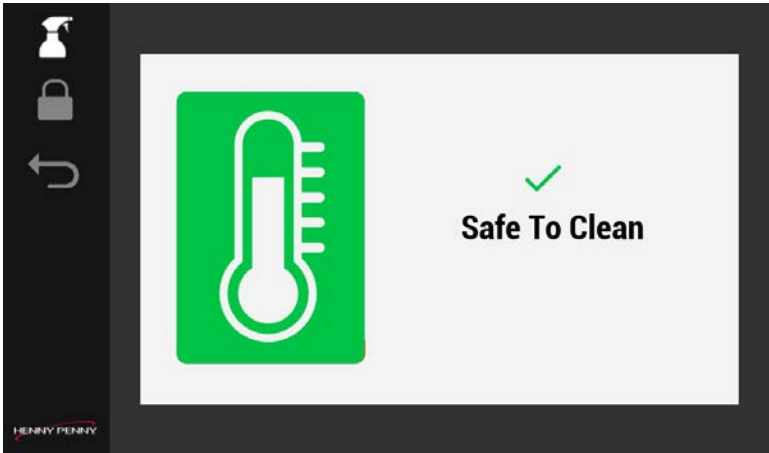
1. Nhấn vào nút Cleaning Mode (Chế độ Vệ sinh). Màn hình Enter Cleaning Mode (Vào Chế độ Vệ sinh) sẽ hiển thị.



2. Nhấn vào Dấu kiểm màu xanh lá để bắt đầu chu kỳ làm mát hoặc X màu đỏ để hủy. Nếu bạn nhấn vào dấu kiểm để tiếp tục, màn hình Cooling Down (Đang hạ nhiệt độ) sẽ hiển thị.



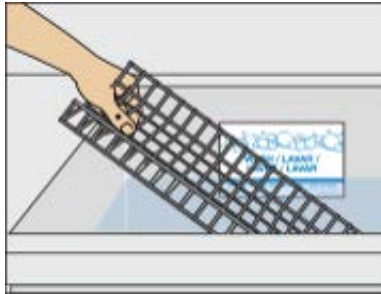
3. Sau khi màn hình chuyển sang màu xanh lá và màn hình Safe to Clean (An toàn để Vệ sinh) hiển thị, hãy làm sạch tủ đựng.



Vệ sinh giá đỡ, khay và kệ

QUAN TRỌNG: Các giá đỡ phải được làm sạch bốn giờ một lần.

Khi các kệ đã nguội, hãy làm như sau:



1. Sau khi nguội, tháo khay và giá đỡ ra, rửa trong bồn rửa hoặc máy rửa.
2. Nếu sử dụng máy rửa, hãy chuyển sang bước 4.
3. Nếu rửa trong bồn rửa, hãy làm như sau:
 - a. Đặt các khay và giá đỡ vào ngăn rửa của bồn rửa chứa đầy Dung dịch APSC nóng mới (110-120°F).
 - b. Đối với vết bẩn tích tụ nhiều, hãy phun trước dung dịch Super Contact Cleaner; để ngâm trong 10 phút.
 - c. Sử dụng bàn chải làm sạch đồ dùng nhỏ để loại bỏ tất cả vết bẩn tích tụ trên giá đỡ. LƯU Ý: Sử dụng miếng đệm không gây trầy xước để chà khay.
 - d. Rửa sạch và vệ sinh tất cả các vật dụng; khử trùng trong dung dịch trong một phút; để khô tự nhiên.
LƯU Ý: Xoay các vật dụng để làm sạch và khử trùng tất cả các bề mặt.



4. Đổ đầy dung dịch APSC nóng (110-120°F) vào xô sạch.
5. Nhúng miếng đệm công cụ đa dụng nhiệt độ cao vào Dung dịch APSC; lắc dung dịch dư ra khỏi miếng đệm vào xô.
LƯU Ý: Việc không rửa hết dung dịch thừa ra khỏi miếng đệm có thể dẫn đến hư hỏng vĩnh viễn các bộ phận điện UHC.



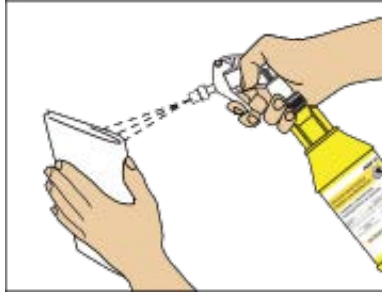
6. Chà bên trong từng kệ tủ UHC bằng công cụ đa dụng nhiệt độ cao có miếng đệm.
7. Lặp lại với tất cả các kệ của UHC.
8. Lấy miếng đệm đa dụng ra và đặt sang một bên.
9. Lấy miếng đệm đa dụng màu trắng từ xô đựng khăn sạch và vắt kỹ.
10. Trượt miếng đệm đa dụng màu trắng lên công cụ.



- Sử dụng miếng đệm đa dụng màu trắng để lau và rửa kệ UHC; lặp lại cho tất cả các kệ.

LƯU Ý: Đảm bảo vắt sạch miếng đệm đa dụng màu trắng trước khi sử dụng cho các kệ UHC.

Vệ sinh bên ngoài tủ giữ ấm



- Xịt một chiếc khăn sạch đã ngâm chất khử trùng bằng dung dịch tẩy rửa và khử trùng đa bề mặt peroxide (peroxide multi-surface cleaner and disinfectant).



- Lau phần bên ngoài tủ.
- Bỏ khăn vào xô đựng khăn bẩn sau khi sử dụng.
- Thoát khỏi chế độ vệ sinh bằng cách nhấn vào mũi tên quay lại, sau đó nhấn vào dấu kiểm màu xanh lá.

Lưu ý: Thiết bị phải làm nóng lại các kệ để trở lại hoạt động bình thường, khoảng 35 phút.

- Rửa, tráng bằng nước sạch và vệ sinh dụng cụ tại bồn rửa.

Chương 5 Xử lý sự cố

Mã lỗi

Display	Cause	Solution
E-4A	Vỏ tủ quá nóng.	<ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh các lỗ thông hơi ở các bên của thiết bị và đảm bảo chúng không bị tắc nghẽn. Đồng thời đảm bảo không có nguồn nhiệt nào gần thiết bị. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật
E-4B	Tản nhiệt bằng mạch ngỗng vào/ra quá nóng.	<ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh các lỗ thông hơi ở các bên của thiết bị và đảm bảo chúng không bị tắc nghẽn. Đồng thời đảm bảo không có nguồn nhiệt nào gần thiết bị. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật
E-5 Vị trí kệ được chỉ định	Nhiệt độ kệ quá nóng.	Vứt bỏ sản phẩm trong kệ, sau đó liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-6A Bộ tản nhiệt, Mặt trên kệ, Đáy kệ	Lỗi mở đầu dò nhiệt độ.	Vứt bỏ sản phẩm trong kệ, sau đó liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-6B Bộ tản nhiệt, Mặt trên kệ, Đáy	Lỗi đóng đầu dò nhiệt độ.	Vứt bỏ sản phẩm trong kệ, sau đó liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.

Display	Cause	Solution
kệ		
E-10	Cho biết nhiệt độ của kệ đã đạt hoặc vượt mức Giới hạn Cao tối đa. Nhiệt độ bằng hoặc trên 230F/110C trong ít nhất 1 giây.	Lỗi khóa hệ thống, màn hình pop-up sẽ hiển thị, hãy gọi Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-60A	Bảng mạch ngõ vào/ra mất kết nối	Tắt nguồn trong 15 giây rồi bật lại. Nếu có thể tiếp tục khôi phục, nếu không, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-60B	Bảng mạch mất kết nối với bảng điều khiển.	Tắt nguồn trong 15 giây rồi bật lại. Nếu phục hồi được thì tiếp tục vận hành. Nếu không, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-200	Thẻ SD bảng mạch ngõ vào/ra bị thiếu hoặc không thể đọc/ghi vào thẻ SD.	Có thể tiếp tục vận hành ở dạng chỉ dùng cho ghi thông tin nhưng có thể cản trở việc khắc phục sự cố. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật khi thuận tiện.
E-205	Hệ thống không thể tải lên/tải xuống cài đặt từ ổ USB.	Hãy thử một ổ USB khác. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật nếu cần.
E-210	Lỗi một trong các quạt trong quá trình khởi động hoặc hoạt động bình thường.	Miễn là có ít nhất một quạt đang chạy thì có thể tiếp tục vận hành. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật nếu cần.
E-211	Quạt hút quá nhiều dòng điện 4A trong thời gian dài hơn 6 phút (ví dụ: chết máy).	Miễn là có ít nhất một quạt đang chạy thì có thể tiếp tục vận hành. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật nếu cần.
E-216	Nhiệt độ kệ quá lạnh.	Vứt bỏ sản phẩm trên kệ. Kiểm tra cáp nguồn. Liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật
E-220	Nếu bảng mạch ngõ vào/ra mất kết nối với cả hai bảng mạch hiển thị trong hơn 180	Tắt nguồn trong 15 giây rồi bật lại. Nếu phục hồi được thì tiếp tục vận hành. Nếu không, hãy vứt bỏ sản phẩm trên

Display	Cause	Solution
	giây, hệ thống sẽ chuyển sang chế độ an toàn bằng cách tắt tất cả bộ gia nhiệt.	kệ và liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-220A	Nếu bảng mạch ngõ vào/ra nhận thấy mất kết nối mạng, hệ thống sẽ chuyển sang chế độ an toàn bằng cách tắt tất cả các bộ gia nhiệt.	Tắt nguồn trong 15 giây rồi bật lại. Nếu phục hồi được thì tiếp tục vận hành. nếu không, hãy loại bỏ sản phẩm trên kệ và liên hệ với bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật.
E-225	Lỗi phần cứng hoặc mất điện.	Có thể tiếp tục vận hành thiết bị miễn là không xảy ra E-6A hoặc E-6B. Kiểm tra cáp nguồn. Gọi cho bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật

Kiểm tra nhiệt độ các hàng của kệ

Điều hướng: Home (Trang chủ) > Go (Đi tới) > Shelf Temperature (Nhiệt độ của kệ).

Xem [Điều khiển vận hành](#).

Sử dụng tính năng này để đảm bảo bộ gia nhiệt của khe duy trì nhiệt độ bảo quản thích hợp. Cột bên trái (mũi tên lên) hiển thị bộ gia nhiệt trên cùng của khe đó và cột bên phải (mũi tên xuống) hiển thị bộ gia nhiệt dưới cùng của khe đó. Nhiệt độ bảo quản phải phù hợp với nhiệt độ bảo quản của mục menu. Điều hướng: Biểu tượng Nhiệt độ Kệ (Hàng) hiển thị trên màn hình Vận hành (Home (Trang chủ) > Go (Đi tới)) và màn hình Nhiệt độ Kệ (Hàng) (Home (Trang chủ) > Go (Đi tới) > Shelf (Row) Temperature (Nhiệt độ Kệ (Hàng)))



1. Từ màn hình menu chính, chạm vào biểu tượng Nhiệt độ Kệ (Hàng). Nhiệt độ hiện tại của các kệ sẽ hiển thị.
2. Thoát khỏi menu bằng cách nhấn vào mũi tên quay lại. LƯU Ý: Nếu kệ luôn nằm ngoài phạm vi nhiệt độ, hãy gọi cho Dịch vụ Kỹ thuật.

Liên hệ với bộ phận [Hỗ trợ kỹ thuật](#) bằng cách:

- điện thoại:
Hoa Kỳ và Canada: +1-800-417-8405
Toàn cầu: +1-937-456-8405
- nhắn tin:
+1-937-456-8405
- email: technicalservices@hennypenny.com
- [trò chuyện trực tuyến](#)

Liên hệ với bộ phận Phụ tùng:

- email: partsdepartment@hennypenny.com

Liên hệ Bảo hành qua:

- email: warranty@hennypenny.com



Copyright belongs to Tập đoàn Henny Penny2024 All rights reserved.

Tập đoàn Henny Penny
1219 U.S. 35, Eaton, OH 45320
1-937-456-8400
1-800-417-8417
www.hennypenny.com